

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG



ISO 9001:2015

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH : VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)

Sinh viên : Bùi Kim Ngân
Giảng viên hướng dẫn : ThS Vũ Thị Thanh Hương

HẢI PHÒNG – 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU
LỊCH SINH THÁI TẠI TRẢNG AN, NINH BÌNH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY
NGÀNH: VIỆT NAM HỌC (VĂN HÓA DU LỊCH)**

Sinh viên : Bùi Kim Ngân

Giảng viên hướng dẫn : ThS Vũ Thị Thanh Hương

HẢI PHÒNG – 2018

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Sinh viên: Bùi Kim Ngân

Mã SV: 1412601045

Lớp : VH1801

Ngành: Việt Nam học (Văn hóa du lịch)

Tên đề tài: Thực trạng và giải pháp phát triển loại hình du lịch sinh thái tại Tràng An, Ninh Bình.

NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

- Về lý luận, tổng hợp và phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về du lịch sinh thái
- Về thực tiễn, tìm hiểu thực trạng hoạt động tại khu du lịch sinh thái Tràng An
- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao phát triển du lịch sinh thái tại Tràng An.

2. Các tài liệu, số liệu cần thiết

- Các tài liệu lý luận cơ bản về du lịch sinh thái .
- Các số liệu về tổng kết lượt khách và các di tích Tràng An sở hữu .

3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp

- Khu du lịch sinh thái Tràng An , Ninh Bình.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

Họ và tên : Vũ Thị Thanh Hương
Học hàm, học vị : ThS
Cơ quan công tác : Trường Đại học Dân lập Hải Phòng

Nội dung hướng dẫn: Thực trạng và giải pháp phát triển loại hình du lịch sinh thái tại trảng an ,ninh bình.

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 09 tháng 08 năm 2018

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 02 tháng 11 năm 2018

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

Sinh viên

Bùi Kim Ngân

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

Giảng viên hướng dẫn

ThS. Vũ Thị Thanh Hương

Hải Phòng, ngày 31 tháng 08 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS.NGŨT Trần Hữu Nghị

PHẦN NHẬN XÉT CỦA CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Đánh giá chất lượng của khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Cho điểm của cán bộ hướng dẫn (ghi bằng cả số và chữ):

.....
.....
.....

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm

Cán bộ hướng dẫn
(Ký và ghi rõ họ tên)

LỜI CẢM ƠN

Bài khóa luận là mốc đánh dấu bài luận văn cuối cùng của tất cả sinh viên nói chung và sinh viên khoa du lịch trường đại học dân lập Hải Phòng chúng em nói riêng . Vì vậy tuy chỉ là công trình nghiên cứu nhỏ bé nhưng với em bài khóa luận này cũng có ý nghĩa nhất định trong khoảng thời gian sinh viên của em .

Trước tiên em muốn bày tỏ lòng biết ơn đến giảng viên hướng dẫn là cô giáo ThS. Vũ Thị Thanh Hương người đã hướng dẫn em để em có thể hoàn thành thật tốt khóa luận này . Em cũng xin trân thành cảm ơn thư viện, doanh nghiệp, công ty đã giúp đỡ, dìu dắt em trong suốt thời gian qua. Tất cả mọi người đều nhiệt tình giúp đỡ . Tuy nhiên vì kiến thức chuyên môn còn hạn chế và bản thân còn thiếu nhiều kinh nghiệm thực tiễn nên nội dung của báo cáo không tránh khỏi những thiếu sót, em rất mong nhận sự góp ý, chỉ bảo thêm của quý thầy cô cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên tại các doanh nghiệp để báo cáo này được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa xin gửi đến thầy cô, bạn bè cùng các cô chú, anh chị tại các doanh nghiệp đã giúp đỡ lời cảm ơn chân thành và tốt đẹp nhất!

Em xin chân thành cảm ơn !

Hải Phòng , ngày 28 tháng 10 năm 2018

Sinh Viên

Bùi Kim Ngân

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:.....	2
4. Phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Kết cấu của khóa luận.....	3
CHƯƠNG I : TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU.....	4
1. Khái niệm về du lịch sinh thái.....	4
2. Lịch sử của du lịch sinh thái :.....	6
3. Đặc điểm :.....	7
4. Các nguyên tắc cơ bản để hoạt động du lịch sinh thái :.....	8
5. Các yếu tố đảm bảo thành công cho DL sinh thái.....	9
6. Phân loại :.....	11
CHƯƠNG II : HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH SINH THÁI Ở TRẢNG AN.....	12
1. Khái quát về du lịch sinh thái tại Trảng An :.....	12
2.Thực trạng về du lịch sinh thái tại Trảng An :.....	13
3. Quy hoạch của Trảng An :.....	28
4. Các hoạt động khai thác và phát triển du lịch sinh thái tại trảng An :.....	30
5.Những tiêu trí di sản Thế giới mà Trảng An sở hữu:.....	30
6. Thống kê lượt khách đến với Trảng An năm 2017 :.....	31
7. Hành trình của du khách khi đến du lịch sinh thái tại Trảng An :.....	32
CHƯƠNG III : ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SINH THÁI TẠI TRẢNG AN.....	36
1. Một số giải pháp nhằm phát triển du lịch sinh thái :.....	36
2. Kiến nghị.....	39
3. Mẫu phiếu điều tra : (kết quả điều tra của 20 mẫu phiếu).....	41
KẾT LUẬN.....	43

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

-Lý do về mặt lý luận:

Ngày nay du lịch là một phần không thể thiếu trong cuộc sống con người . Với nhịp sống hối hả như hiện nay thì sau những giờ làm việc mệt mỏi ,nhu cầu được nghỉ dưỡng hay khám phá những địa điểm mới và được gần gũi với thiên nhiên là điều rất cần thiết . Trong đó có loại hình du lịch sinh thái (DLST) là một trong những loại hình đang ngày càng phát triển và được rất nhiều người quan tâm đến .

Hiện nay mối lo ngại về ô nhiễm môi trường cũng đang ngày càng lớn dần nên đó cũng là lí do tại sao DLST lại đang được mọi người chú ý và coi trọng đến vậy . DLST giúp con người có điều kiện tiếp xúc với thiên nhiên nhiều hơn, được chiêm ngưỡng và hòa mình cùng văn hóa bản địa , thỏa mãn sở thích khám phá điều mới mẻ của con người .

-Lý do về mặt thực tiễn:

Ninh Bình là một tỉnh có nhiều khu di tích và địa điểm phát triển nhiều loại hình du lịch. Trong đó có quần thể danh thắng Tràng An, nơi được UNESCO công nhận là sở hữu các di sản thiên nhiên và văn hóa Thế Giới .

Trước đó, khu du lịch sinh thái Tràng An đã được Chính Phủ Việt Nam xếp vào di tích quốc gia đặc biệt quan trọng. Nơi có nhiều giá trị về thiên nhiên và văn hóa như vậy thì Tràng An ngày càng được ưu tiên lựa chọn làm địa điểm DLST của nhiều du khách .

Chính vì Tràng An là nơi đang và có thể phát triển hơn nữa về loại hình DLST nên em chọn đề tài này để tìm hiểu và sau đó xin được đưa ra 1 số giải pháp khắc phục thực trạng , phát triển du lịch tại nơi đây .

2.Mục đích nghiên cứu

Dựa trên những kiến thức đã được học và trải nghiệm về khái niệm DLST để nghiên cứu thực trạng và phát triển DLST tại Tràng An để nhằm quảng bá địa danh của Việt Nam đến với nhiều du khách trong và ngoài nước hơn . Và quan

trọng hơn là tìm hiểu về cách khai thác du lịch của địa phương để từ đó xác định được hướng khai thác tốt nhất cho danh thắng, song song đó cũng đưa ra một số biện pháp phát triển kinh tế và biện pháp bảo vệ môi trường cho Tràng An.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

* Đối tượng: khóa luận nghiên cứu về thực trạng và phát triển loại hình du lịch sinh thái tại Tràng An.

* Phạm vi nghiên cứu:

- Không gian : đề tài nghiên cứu về khu du lịch sinh thái Tràng An có diện tích 2.168 ha, nằm trên địa bàn 8 xã, phường thuộc huyện Hoa Lư, huyện Gia Viễn, Ninh Bình.

- Thời gian : kể từ khi khu du lịch sinh thái Tràng An được UNESCO công nhận vào 6/2014 cho đến thời điểm hiện nay.

4. Phương pháp nghiên cứu

- Thu thập và xử lý tài liệu:

Đối với hầu hết các công trình nghiên cứu khoa học nói chung, phương pháp thu thập, tổng hợp, phân tích tài liệu, xử lý số liệu thống kê được coi là phương pháp phổ biến và cực kì quan trọng. Việc vận dụng phương pháp này nhằm đảm bảo tính kế thừa những nghiên cứu trước đó.

Bên cạnh việc thu thập các dữ liệu từ các nguồn như sách, giáo trình, báo, tạp chí chuyên ngành, các báo cáo, các đề tài nghiên cứu khoa học của tỉnh Ninh Bình, Tổng Cục Du lịch, Viện Nghiên cứu phát triển Du lịch, các thông tin trên mạng internet ... Các tài liệu có được trong quá trình thu thập phục vụ đề tài này hầu hết từ các nguồn chính thống như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Ninh Bình, Cục Thống kê Ninh Bình ...

Sau khi thu thập đầy đủ các tài liệu cần thiết, tác giả tiến hành phân tích, tổng hợp các tài liệu phục vụ cho việc đánh giá thực trạng phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình, từ đó đề xuất những giải pháp cần thiết góp phần thúc đẩy du lịch Ninh Bình phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

-Thống kê xã hội học: sử dụng bảng hỏi, phiếu điều tra để biết được gần hơn với nhu cầu của du khách .

-Phương pháp so sánh tổng hợp:

Đây cũng là một trong những phương pháp rất quan trọng, không thể thiếu được trong quá trình làm đề tài. Trong khi thực hiện đề tài về phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình, phương pháp này đã phát huy rất rõ vai trò của mình, nó giúp cho việc nhận định, đánh giá, dự báo trên cơ sở phân tích các số liệu thống kê và phép đối chiếu so sánh khoa học đạt được những kết quả nhất định. Qua việc các số liệu, các thông tin được đưa vào xử lí, phân tích, so sánh đã giúp cho việc đưa ra những kết luận, những nhận định có giá trị thực tiễn cao.

-Phương pháp khảo sát thực địa :

Khảo sát thực địa là phương pháp nghiên cứu truyền thống nhưng lại là công việc bắt buộc đối với mỗi đề tài nghiên cứu. Việc có mặt tại thực địa, quan sát trực tiếp và phỏng vấn những người có trách nhiệm các vấn đề có liên quan tới đề tài là rất cần thiết. Để từ đó bổ xung cho lý luận được hoàn chỉnh. Là cơ sở đánh giá ban đầu và thẩm định lại trong quá trình nghiên cứu. Trên cơ sở đó giúp đề ra các giải pháp hợp lý và khả thi.

5.Kết cấu của khóa luận

Ngoài phần mở đầu và kết luận bài khóa luận thì nội dung bài khóa luận của em gồm 3 phần chính sau :

- ❖Chương I : Tổng quan về vấn đề nghiên cứu.
- ❖Chương II : Hiện trạng hoạt động du lịch sinh thái ở Tràng An.
- ❖Chương III : Định hướng và một số giải pháp phát triển sinh thái tại Tràng An.

CHƯƠNG I : TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1. Khái niệm về du lịch sinh thái.

Du lịch sinh thái (Ecotourism) là một khái niệm tương đối mới mẻ , đang là mối quan tâm của nhiều người ở nhiều lĩnh vực khác nhau .Có nhiều cách đặt vấn đề về du lịch sinh thái và sự tìm kiếm đi đến sự thống nhất bản chất , nhận thức của loại hình du lịch sinh thái vẫn đang được tiếp tục trên nhiều diễn đàn quốc tế và trong nước .

Loại hình du lịch sinh thái về thực chất là loại hình có quy mô không lớn, nhưng có tác dụng hoà nhập môi trường tự nhiên với điểm du lịch, khu du lịch và nền văn hoá đó. Chính loại hình du lịch này cũng là loại hình du lịch bền vững mà hiện nay Tổ chức Du lịch thế giới đã khẳng định đối với các hoạt động du lịch nhằm vừa đáp ứng các nhu cầu hiện tại của du khách cùng người dân ở vùng có du khách đến thăm quan, nghỉ dưỡng v.v.. đồng thời chú trọng tới việc tôn tạo nhằm bảo tồn các nguồn tài nguyên du lịch để có điều kiện phát triển hoạt động của du lịch trong tương lai.

•Hector Ceballos-Lascurain- một nhà nghiên cứu tiên phong về du lịch sinh thái(DLST), định nghĩa DLST lần đầu tiên vào năm 1987 như sau: "Du lịch sinh thái là du lịch đến những khu vực tự nhiên ít bị ô nhiễm hoặc ít bị xáo trộn với những mục tiêu đặc biệt: nghiên cứu, trân trọng và thưởng ngoạn phong cảnh và giới động-thực vật hoang dã, cũng như những biểu thị văn hoá (cả quá khứ và hiện tại) được khám phá trong những khu vực này" trích trong bài giảng Du lịch sinh thái của Nguyễn Thị Sơn.

•Năm 1994 nước Úc đã đưa ra khái niệm “DLST là Du lịch dựa vào thiên nhiên, có liên quan đến sự giáo dục và diễn giải về môi trường thiên nhiên được quản lý bền vững về mặt sinh thái”.

•Theo Hiệp hội DLST Hoa Kỳ, năm 1998 “DLST là du lịch có mục đích với các khu tự nhiên, hiểu biết về lịch sử văn hóa và lịch sử tự nhiên của môi trường, không làm biến đổi tình trạng của hệ sinh thái, đồng thời ta có cơ hội để phát triển kinh tế, bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên và lợi ích tài chính cho cộng đồng địa phương”.

•Một định nghĩa khác của Honey (1999) “DLST là du lịch hướng tới những khu vực nhạy cảm và nguyên sinh thường được bảo vệ với mục đích nhằm gây ra ít tác hại và với quy mô nhỏ nhất. Nó giúp giáo dục du khách, tạo quỹ để bảo vệ môi trường, nó trực tiếp đem lại nguồn lợi kinh tế và sự tự quản lý cho người dân địa phương và nó khuyến khích tôn trọng các giá trị về văn hóa và quyền con người”.

•Ở Việt Nam vào năm 1999 trong khuôn khổ hội thảo xây dựng chiến lược quốc gia về phát triển du lịch sinh thái đã đưa ra định nghĩa như sau: “Du lịch sinh thái là hình thức du lịch thiên nhiên có mức độ giáo dục cao về sinh thái và môi trường có tác động tích cực đến việc bảo vệ môi trường và văn hóa, đảm bảo mang lại các lợi ích về tài chính cho cộng đồng địa phương và có đóng góp cho các nỗ lực bảo tồn”.

•Năm 2000, Lê Huy Bá cũng đưa ra khái niệm về du lịch sinh thái “DLST là một loại hình du lịch lấy các hệ sinh thái đặc thù, tự nhiên làm đối tượng để phục vụ cho những khách du lịch yêu thiên nhiên, du ngoạn, thưởng thức những cảnh quan hay nghiên cứu về các hệ sinh thái. Đó cũng là hình thức kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế du lịch với giới thiệu về những cảnh đẹp của quốc gia cũng như giáo dục tuyên truyền và bảo vệ, phát triển môi trường và tài nguyên thiên nhiên một cách bền vững”.

•Trong luật du lịch năm 2005, có một định nghĩa khá ngắn gọn “Du lịch sinh thái là hình thức du lịch dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hoá địa phương với sự tham gia của cộng đồng nhằm phát triển bền vững”. Theo quy chế quản lý các hoạt động du lịch sinh thái tại các VQG, khu bảo tồn thiên nhiên, do bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành năm 2007, thì Du lịch Sinh thái

được hiểu là “Du lịch sinh thái: Là hình thức du lịch dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hoá địa phương với sự tham gia của cộng đồng dân cư ở địa phương nhằm phát triển bền vững”.

• Theo Hiệp hội Du lịch Sinh Thái (The International Ecotourism society) thì “DLST là du lịch có trách nhiệm với các khu thiên nhiên là nơi bảo tồn môi trường và cải thiện phúc lợi cho nhân dân địa phương”.

2.Lịch sử của du lịch sinh thái :

DLST khởi đầu ở các nước đang phát triển vào cuối những năm 60 TK XX. Quần đảo Galapagos là nơi bắt đầu tổ chức DLST và ở khu vực Đông Phi, mặc dù nhiều lĩnh vực của du lịch thám hiểm như săn bắn không đủ tiêu chuẩn là DLST. Trong những năm 60 và 70 TK XX, DLST phân bố hạn chế, chiếm tỷ lệ rất nhỏ của thị trường du lịch quốc tế. Ở các nước phát triển, DLST là trò giải trí phổ biến mang tính nội địa được tổ chức trong những nhóm nhỏ, đặc biệt là nhóm người quan sát động vật hoặc du khách đến vui chơi ở công viên.

Đến cuối những năm 80 TK XX, DLST còn là hiện tượng xa lạ, chỉ mới bắt đầu xuất hiện là từ vựng phổ thông. Từ sau năm 1990, trên thế giới loại hình DLST dần phát triển ở một số quốc gia như Australia, Thái Lan, Ấn Độ, Trung Quốc, Pháp, Thụy Điển, Đan Mạch... Đến cuối những năm 90 TK XX, DLST phát triển mạnh và nổi bật ở các khu vực châu Phi, châu Mỹ, Nam Mỹ, châu Mỹ La Tinh...

Trong nghiên cứu của Lew năm 1997, DLST ở châu Á - Thái Bình Dương được chia theo 3 khu vực: Nam và Đông Nam Á, bao gồm các khu vực kết hợp với nhau là điểm đến quốc tế lớn; Australia và New Zealand, có các ngành kinh doanh DLST nội địa quan trọng, được xem là thị trường quốc tế thứ hai; khu vực sinh thái ngoại vi, bao gồm Trung Quốc và Nhật Bản, các đảo Thái Bình Dương.

Theo dự báo của UNWTO, du lịch kinh nghiệm trong đó bao gồm DLST, du lịch thiên nhiên, di sản, văn hóa và mạo hiểm... là một trong những lĩnh vực được dự đoán sẽ tăng trưởng nhanh nhất trong hai thập kỷ tiếp theo.

Ở Việt Nam, từ sau năm 1975, nhà nước chưa có điều kiện để tổ chức hoạt động du lịch. Đến những năm 90 TK XX, loại hình DLST ở Việt Nam mới bắt đầu tổ chức ở một số tỉnh, thành phố như TP. HCM, Huế, Hà Nội, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nha Trang, Bình Thuận... Dù mới bắt đầu, song loại hình DLST luôn được chú ý và đặt trong kế hoạch 2001 - 2010, nhiều nơi đã có quy hoạch mở rộng loại hình này.

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đến đầu năm 2000, các sản phẩm DLST đích thực ở Việt Nam chưa có, mà mới chỉ là loại hình du lịch thiên nhiên mang màu sắc của DLST. Đến nay, DLST trong phạm vi cả nước nói chung còn đang trong giai đoạn phát triển đầu tiên. Các hoạt động mang tính tự phát, chưa có sản phẩm và đối tượng phục vụ, sự đầu tư quảng bá, nghiên cứu thị trường và công nghệ phục vụ cho DLST còn nhiều hạn chế...

3.Đặc điểm :

✓*Thỏa mãn nhu cầu trải nghiệm thiên nhiên cho du khách:* Du khách du lịch sinh thái thường có mong muốn trải nghiệm thiên nhiên hoang sơ, hệ sinh thái phong phú và nét văn hoá bản địa. Du khách có thể hoà nhập vào môi trường tự nhiên tại khu du lịch và nền văn hoá ở đó.

✓*Nhiều trò chơi dân gian thư giãn, hấp dẫn:* Du lịch sinh thái thường với lợi thế là điểm đến thoáng mát, gần gũi với thiên nhiên nên các đơn vị lữ hành thường thiết kế nhiều trò chơi dân gian thú vị và hấp dẫn du khách.

✓*Thân thiện và gần gũi hơn với thiên nhiên:* du lịch sinh thái thì thiên nhiên đóng vai trò rất quan trọng trong loại hình du lịch này. Những ai tham gia loại hình du lịch sinh thái sẽ có nhiều cơ hội hơn khi tìm về với thiên nhiên, đồng xanh, cây cỏ, bờ lau, con nước ...

✓*Hỗ trợ bảo tồn hệ sinh thái:* Đây là một đặc điểm khác biệt nổi bật của du lịch sinh thái so với các loại hình du lịch khác. Trong du lịch sinh thái: hình thức, địa điểm và mức độ sử dụng cho các hoạt động du lịch được quản lý cho sự bền vững của cả hệ sinh thái.

✓ *Hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương*: Du lịch sinh thái giúp cải thiện đời sống, tăng thêm lợi ích cho cộng đồng địa phương và môi trường của khu vực.

4. Các nguyên tắc cơ bản để hoạt động du lịch sinh thái :

- Có hoạt động giáo dục và diễn giải nhằm nâng cao hiểu biết về môi trường. Qua đó tạo ý thức tham gia vào các nỗ lực bảo tồn. Đây là một trong những nguyên tắc cơ bản của hoạt động du lịch sinh thái tạo ra sự khác biệt rõ ràng giữa Du lịch sinh thái với các loại hình du lịch dựa vào tự nhiên khác.

Du khách khi rời khỏi nơi mình đến tham quan sẽ phải có được sự hiểu biết cao hơn về các giá trị của môi trường tự nhiên về những đặc điểm sinh thái khu vực và văn hoá bản địa. Với những hiểu biết đó, thái độ cư xử của du khách sẽ thay đổi, được thể hiện bằng những nỗ lực tích cực hơn trong hoạt động bảo tồn và phát triển những giá trị về tự nhiên, sinh thái và văn hoá du lịch.

– Bảo vệ môi trường và duy trì hệ sinh thái.

Cũng như hoạt động của các loại hình du lịch khác, hoạt động Du lịch sinh thái tiềm ẩn những tác động tiêu cực đối với môi trường và tự nhiên. Nếu như đối với những loại hình du lịch khác, vấn đề đó bảo vệ môi trường, duy trì hệ sinh thái chưa phải là ưu tiên hàng đầu thì ngược lại. Du lịch sinh thái coi đây là 1 nguyên tắc cơ bản, cần tuân thủ vì:

+ Việc bảo vệ môi trường và duy trì các hệ sinh thái chính là mục tiêu hoạt động của Du lịch sinh thái.

+ Sự tồn tại của Du lịch sinh thái gắn liền với môi trường tự nhiên và các hệ sinh thái điển hình, sự xuống cấp của môi trường, sự suy thoái của các hệ sinh thái đồng nghĩa với sự đi xuống của hoạt động Du lịch sinh thái.

– Bảo vệ và phát huy bản sắc văn hoá cộng đồng.

Đây được xem là 1 trong những nguyên tắc quan trọng đối với hoạt động Du lịch sinh thái, bởi các giá trị văn hoá bản địa là một bộ phận hữu cơ không thể tách rời của các giá trị môi trường của hệ sinh thái ở một khu vực cụ thể.

Sự xuống cấp hoặc thay đổi tập tục, sinh hoạt văn hoá truyền thống của cộng đồng địa phương dưới tác động nào đó sẽ làm mất đi sự cân bằng sinh thái tự nhiên vốn có của khu vực và vì vậy sẽ làm thay đổi hệ sinh thái đó. Hậu quả của quá trình này sẽ tác động trực tiếp đến Du lịch sinh thái. Chính vì vậy, việc bảo vệ và phát huy bản sắc văn hoá cộng đồng địa phương có ý nghĩa quan trọng và là nguyên tắc hoạt động của Du lịch sinh thái.

– Tạo cơ hội có việc làm và mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương

Đây vừa là nguyên tắc vừa là mục tiêu hướng tới của Du lịch sinh thái. Nếu như các loại du lịch thiên nhiên khác ít quan tâm đến vấn đề này và phần lớn lợi nhuận từ các hoạt động đều thuộc về các Công ty du lịch thì ngược lại Du lịch sinh thái sẽ dành một phần đáng kể lợi nhuận từ hoạt động của mình để đóng góp nhằm cải thiện môi trường sống của cộng đồng địa phương.

Ngoài ra, Du lịch sinh thái luôn hướng tới việc huy động tối đa sự tham gia của người dân địa phương, như đảm nhiệm vai trò hướng dẫn viên, chỗ ở, cung ứng các nhu cầu về thực phẩm, hàng lưu niệm cho khách...thông qua đó sẽ tạo thêm việc làm tăng thu nhập cho cộng đồng địa phương.

5.Các yếu tố đảm bảo thành công cho DL sinh thái

-Yêu cầu đầu tiên để có thể tổ chức Du lịch sinh thái là một sự tồn tại của các hệ sinh thái tự nhiên điển hình với tính đa dạng sinh thái cao

Sinh thái tự nhiên được hiểu là sự cộng sinh của các điều kiện địa lý, khí hậu tự nhiên và động thực vật bao gồm: sinh thái tự nhiên , sinh thái thực vật, sinh thái nông nghiệp, sinh thái khí hậu và sinh thái nhân văn.

Đa dạng sinh thái là một bộ phận và là 1 dạng thứ cấp của đa dạng sinh học, ngoài thứ cấp của đa dạng di truyền và đa dạng loài. Thể hiện ở sự khác

nhau của các kiểu cộng sinh tạo ra một cơ thể sống, mỗi liên hệ giữa chúng với nhau và với các yếu tố vô sinh có ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp lên sự sống như: Đất, nước, địa hình, khí hậu,... đó là các hệ sinh thái và các nơi trú ngụ sinh sống của một hoặc nhiều loại đất.

-Yêu cầu thứ hai có liên quan đến những nguyên tắc cơ bản của Du lịch sinh thái ở 2 điểm

+ Để đảm bảo trình giáo dục, nâng cao được hiểu biết cho khách Du lịch sinh thái. Người hướng dẫn viên ngoài kiến thức ngoại ngữ tốt nên còn phải là người am hiểu các đặc điểm sinh thái tự nhiên và văn hoá cộng đồng địa phương.

+ Hoạt động Du lịch sinh thái đòi hỏi phải có được người điều hành có nguyên tắc, các nhà điều hành Du lịch sinh thái phải có được sự cộng tác với các nhà quản lý khu bảo tồn thiên nhiên và cộng đồng địa phương nhằm tạo mục đích đóng góp vào việc bảo vệ một cách lâu dài các giá trị tự nhiên và văn hoá khu vực, cải thiện cuộc sống, nâng cao sự hiểu biết chung giữa người dân địa phương với khách du lịch.

-Yêu cầu thứ ba nhằm hạn chế tới mức tối đa các tác động có thể của hoạt động Du lịch sinh thái đến tự nhiên và môi trường, theo đó Du lịch sinh thái cần được tổ chức với sự tuân thủ chặt chẽ các quy định về ” sức chứa” được hiểu từ 4 khía cạnh: vật lý, sinh học, tâm lý học và xã hội học. ở góc độ vật lý. Sức chứa ở đây được hiểu là số lượng tối đa du khách mà khu vực có thể tiếp nhận.

+ Ở góc độ vật lý, sức chứa ở đây được hiểu là số lượng tối đa du khách mà khu vực có thể tiếp nhận.

+ Ở góc độ xã hội: sức chứa là giới hạn về lượng du khách mà tại đó bắt đầu xuất hiện những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch đến đời sống văn hoá – xã hội, kinh tế – xã hội của khu vực.

+ Ở góc độ sinh học: sức chứa được hiểu là lượng khách tối đa mà nếu lớn hơn sẽ vượt qua khả năng tiếp nhận của môi trường, làm xuất hiện các tác động sinh thái do hoạt động của du khách và tiện nghi họ sử dụng gây ra.

+ Ở góc độ tâm lý: sức chứa được hiểu là giới hạn lượng khách mà nếu vượt quá thì bản thân du khách sẽ bắt đầu cảm thấy khó chịu về sự đông đúc và hoạt động của họ bị ảnh hưởng bởi sự có mặt của du khách khác.

- Yêu cầu thứ tư là thoả mãn nhu cầu nâng cao hiểu biết của khách du lịch việc thoả mãn mong muốn của khách Du lịch sinh thái về những kinh nghiệm, hiểu biết mới đối với tự nhiên, văn hoá bản địa thường là rất khó khăn, song lại là yêu cầu cần thiết đối với sự tồn tại lâu dài của Du lịch sinh thái vì vậy những dịch vụ để làm hài lòng du khách có vị trí quan trọng chỉ đứng sau công tác bảo tồn những gì họ tham gia.

6. Phân loại :

Cho đến nay vẫn chưa có sự xác định hoàn hảo về loại hình du lịch sinh thái. Những năm 1997-1998 Tổ chức Du lịch thế giới và Liên Hợp Quốc đã nêu một số quan điểm chuyển mạnh sang loại hình du lịch sinh thái phù hợp với điều kiện của sự phát triển du lịch

Một số nhà khoa học về du lịch cũng kết luận có các loại hình du lịch sinh thái như sau:

- Du lịch xanh, du lịch dã ngoại.
- Du lịch nhạy cảm, du thuyền trên sông, hồ, trên biển...
- Du lịch thiên nhiên, tham quan miệt vườn, làng bản...
- Du lịch môi trường.
- Du lịch thám hiểm, mạo hiểm, lặn biển, thăm hang động...

CHƯƠNG II : HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH SINH THÁI Ở TRÀNG AN

1. Khái quát về du lịch sinh thái tại Tràng An :

- Vị trí: Khu du lịch sinh thái Tràng An thuộc địa phận các xã Trường Yên, Ninh Vân, Ninh Hải (huyện Hoa Lư), Gia Sinh (huyện Gia Viễn), xã Ninh Nhất, phường Tân Thành (Tp. Ninh Bình) cách Hà Nội hơn 90km về phía nam - Đặc điểm: Với diện tích khoảng 2000ha . Tràng An có 31 thung, 48 hang động xuyên thủy đã được phát hiện trong đó có những hang xuyên thủy dài 2.000m như hang Địa Linh, hang Sinh Dược, hang Mây... Mỗi hang một vẻ. Toàn khu có 47 di tích lịch sử với nhiều hang động ẩn mình trong những núi đá vôi, các thung lũng và hệ thống sông ngầm đan xen tạo nên một không gian huyền ảo và thơ mộng. Nơi đây còn lưu giữ nhiều chứng tích lịch sử của một kinh đô với ba triều đại kế tiếp là Đinh, Lê, Lý. Có thể nói, đây là một địa danh du lịch lịch sử – văn hoá - tâm linh – sinh thái hết sức hấp dẫn. Khu du lịch sinh thái Tràng An còn bao bọc cả một khu rừng nguyên sinh có hệ thống sinh thái đa dạng, phong phú. Chính vì do đặc điểm môi trường tự nhiên, khu du lịch sinh thái Tràng An có hệ động, thực vật phong phú, tính đa dạng sinh học cao. Qua điều tra, khảo sát bước đầu đã thống kê được 577 loài thực vật trong đó có 10 loài nằm trong sách đỏ Việt Nam cần được bảo vệ. Đặc biệt tài nguyên cây thuốc ở đây đa dạng quý hiếm đã có 311 loài có thể dùng làm thuốc, thực vật làm cây cảnh có 76 loài thuộc 31 họ... các cây gỗ quý như kiềng kiềng, đinh, sến, lát rất ít và ở những nơi khó đến còn lại hiện nay trên núi đá vôi là những thực vật ít giá trị về kinh tế.

Động thực vật thủy sinh trong vùng ngập nước Tràng An còn tương đối phong phú, bao gồm 30 loài động vật nổi, 40 loài động vật đáy đặc biệt là rùa cổ sọc (*Ocacliasinensis*) được coi là động vật quý hiếm cần được bảo vệ.

Động vật trên cạn chưa thống kê đầy đủ nhưng hiện nay nhân dân địa phương đôi khi cả khách du lịch vẫn còn gặp những bầy khỉ, sơn dương, cầy đồi màu, tê tê, tắc kè, rái cá, mèo rừng, vượn, trăn, rắn; các loài chim như sáo, vịt,

kiến, chim cu, le le, cò, soóc, đặc biệt là phượng hoàng đất – một loài chim quý hiếm sống thành bầy đàn.

2. Thực trạng về du lịch sinh thái tại Tràng An :

a) Khu du lịch sinh thái Tràng An gồm 4 khu chức năng:

b) *Khu trung tâm*: đây là khu trung tâm của du lịch Tràng An có chức năng tiếp đón khách, hướng dẫn khách vào khu du lịch và lộ trình du lịch . Phục vụ nhu cầu ăn nghỉ và các dịch vụ du lịch cho khách .Được xây dựng trên mảnh đất có diện tích 80,9 ha. Hàng năm ở đây thường tổ chức các lễ hội như : lễ hội làng nghề truyền thống , lễ hội cây cảnh ...

c)- *Khu du lịch hang động* : có tổng diện tích là 555,2 ha , có 31 thung và 48 hang động . Được phân làm 3 khu :

+ Khu 1 : có diện tích là 380,29 ha và là nơi tập hợp các hang động, thung lũng chính nằm xung quanh khu trung tâm .

+ Khu 2 : có diện tích là 59,6 ha . Chức năng của khu này đón tiếp khách du lịch , tham gia các lộ trình phía đông sông Sào Khê.

+ Khu 3: có diện tích là 115 ha , vị trí tại khu hồ Đàm Thị , được quy hoạch nằm trên đường giao thông DDT491.

- *Khu núi chùa Bái Đính*: Khu núi chùa Bái Đính có diện tích 390 ha. Với sự thiết lập các kỷ lục về chùa lớn nhất, tượng phật to nhất, chuông đồng lớn nhất... Là nơi không thể thiếu trong các chuyến du lịch đến Tràng An.

- *Khu công viên văn hoá* : Công viên văn hóa Tràng An là một tổ hợp khu vui chơi, giải trí và nghỉ dưỡng nằm ở phía tây trung tâm thành phố Ninh Bình, nơi tiếp giáp với quần thể di sản thế giới Tràng An. Đây là công viên có diện tích lớn nhất ở thành phố này với quy mô lên tới 288 ha. Công viên Tràng An gồm nhiều phân khu chức năng như khu điều hành, khu cây xanh công viên, vườn thú, bách thảo, hồ nước, đảo sinh thái, khu dịch vụ, khách sạn, quảng trường...

d) *Tiềm năng du lịch tại Tràng An* :

❖ *Vị trí địa lí* : Khu du lịch sinh thái Tràng An nằm trong Quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình - có diện tích 2168 ha, cách thủ đô Hà Nội hơn

90 km về phía nam. Nằm trên địa bàn 8 xã, phường thuộc huyện Hoa Lu, huyện Gia Viễn và thành phố Ninh Bình. Trong đó: xã Trường Yên: 772,12 ha; xã Ninh Xuân: 375,56 ha; xã Gia Sinh: 529,6 ha; xã Ninh Hải: 159,6 ha; xã Ninh Hoà: 74 ha; phường Ninh Khánh: 31,56 ha; xã Ninh Nhất: 182,41 ha; phường Tân Thành: 43,68 ha.

❖ Tài Nguyên thiên nhiên :

- Các hang động :

Tràng An là một vùng non nước, mây trời hoà quyện. Đáy nước trong xanh soi bóng những vách núi đá trùng điệp. Nơi đây có tới 31 hồ, đầm nước được nối thông bởi 48 hang động đã được phát hiện trong đó có những hang xuyên thủy dài 2 km như hang Địa Linh, hang Sinh Dược, hang Mây... Mỗi hang một vẻ đặc trưng như tên gọi, các hang có nhiều nhũ đá biến đổi, nước chảy ra từ trần hang làm không khí trong hang mát lạnh. Hang Tối có lòng hang rộng hẹp biến đổi bất ngờ. Hang Sáng long lanh với những nhũ đá óng ánh kỳ lạ. Hang Nấu Rượu và hang Cơm với truyền thuyết ông khổng lồ nấu rượu ở đây, mang rượu và cơm ra núi ngồi ăn. Trong hang có mạch nước ngầm sâu hơn 10 m. Tương truyền, các bậc tiền bối đã vào đây lấy nước để nấu rượu tiến vua, khi nạo vét lòng hang các nhà khảo cổ đã phát hiện rất nhiều bình gốm, hũ, vại và các dụng cụ để nấu rượu[6]. Vòng qua hang núi Cơm, sang hang Vòng, ở đây có cây si cổ thụ rễ chùm cả miệng hang. Từ đây sang hang Láng, hang Ao Trai, giữa hang Ao Trai, lòng hang phình ra khoảng 30m. Hang động Tràng An có những nét đặc trưng nổi bật của một khu di sản với bốn loại hang động chính: Hang ngầm cô, hang nền Karst cô, hang mái đá và hang hàm ếch.

Trong quần thể danh thắng Tràng An có nhiều hang động được công nhận là di tích khảo cổ học, chúng đang được các nhà khoa học Anh tiến hành nghiên cứu như:

+ Di tích hang Trống là hang động có nhiều di vật, dấu tích của người tiền sử từ 3.000-30.000 năm trước, xuất lộ dấu tích nền văn hóa Tràng An.

+ Di tích hang Bói thuộc nằm giáp gianh giữa hai xã Trường Yên và Gia Sinh nơi đây có dấu ấn của cư dân cổ sống cách đây từ 5.000 năm đến 30.000 năm, xuất lộ dấu tích nền văn hóa Tràng An.

+ Di tích Mái đá Thung Bình (Gia Sinh - Gia Viễn) xuất lộ dấu tích cư dân văn hóa Hòa Bình.

+ Cụm di tích hang Mo; hang Cò; hang Trâu; hang Hũ Ngoài; hang Hũ Trong; mái đá Thung Bình có dấu ấn văn hóa Hòa Bình và văn hóa Đa Bút.

+ Di tích mái đá Hang Chợ (Ninh Hải - Hoa Lư) có tầng văn hóa Hòa Bình cách đây trên 10.000 năm.

-Địa hình , địa chất :

Tràng An có địa hình chủ yếu là núi rừng , thung lũng và hang động . Và được chia làm 2 vùng rõ rệt là vùng đồng bằng và vùng núi .

+ Vùng đồng bằng : Nằm ở cực nam của đồng bằng Châu thổ sông Hồng , nhưng diện tích không nhiều . Địa hình của vùng đồng bằng Tràng An khá bằng phẳng .

+ Vùng núi : Khu vực Tràng An được bao bọc bởi các dãy núi đá vôi hình cánh cung giữa vùng chiêm trũng ngập nước đã trải qua thời gian dài biến đổi địa chất tạo thành. Các nhà địa chất khẳng định khu Tràng An xưa là một vùng biển cổ, qua quá trình vận động địa chất mà kiến tạo nên. Những khe nứt sinh ra do sự vận động đó dần dần hình thành các dòng chảy trong hang động đá vôi. Khu sinh thái hang động Tràng An như một "bảo tàng địa chất ngoài trời". Sự hình thành hang động karst: Nguyên nhân ban đầu phải tính đến là sự hoạt động trôi lên của các khối xâm nhập núi lửa trẻ hơn đá vôi. Các khối cùng với việc nâng các lớp đá vôi lên cao như ngày nay còn làm phát sinh động đất, đứt gãy và núi lửa. Tại giao điểm của các đứt gãy hoặc các đới đứt gãy lớn, núi lửa phun lên sẽ làm biến chất đá vôi, biến đá vôi thành vôi sống (CaO) dễ hoà tan trong nước, đồng thời mang vào các đứt gãy, khe nứt của đá vôi dăm, cuội, dung nham núi lửa và nước ngầm. Dung nham này trong môi trường nước sẽ bị biến thành bùn, sét - kaolin mềm nhão dễ bị nước cuốn trôi hoặc lắng chìm vào các

khe nứt, lỗ hổng do mật độ nặng hơn đá vôi từ 0,3 - 0,4 g/cm³. Nước đã đóng vai trò dọn dẹp lòng hang, các thung lũng giữa núi đá vôi (cuốn trôi vôi sống, bùn, sét - kaolin) và tạo thành các thạch nhũ cho chúng ta thấy như ngày nay.

Tràng An có hệ thống núi đá vôi và hang động tự nhiên hết sức đa dạng, có tuổi từ 32 triệu năm đến 6.000 năm. Dưới chân các núi đá vôi, nhiều nơi còn có các hàm ếch, là dấu tích của biển. Chính vì vậy vùng núi đá vôi Hoa Lư – Ninh Bình được gọi là "Hạ Long trên cạn". Dưới con mắt các nhà khoa học tự nhiên, khu vực này mang giá trị của một "Hạ Long cạn", cả về nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Nghiên cứu cho thấy, vỏ trái đất khu vực Tràng An – Tam Cốc có lịch sử phát triển địa chất từ 245 triệu năm đến nay gồm 6 hệ tầng tuổi Trias và hệ tầng Đệ Tứ. Khối karst cổ Tràng An – Tam Cốc mang đặc điểm nhiệt đới điển hình: những dãy núi đá hoặc khối đá vôi sót cao 150 - 200m có đỉnh dạng tháp, vòm, chuông và sườn vách dốc đứng. Phần rìa khối là các thung lũng bằng phẳng dễ úng ngập vào mùa mưa. Đặc điểm này tạo cảnh quan nhiều dãy núi đá vôi thấp trùng điệp bao quanh các thung lũng là những hồ nước nối tiếp nhau, vừa hùng vĩ vừa nên thơ. Trong hệ thống hang động karst đặc sắc nhất là loại "hang sông" nằm ngang xuyên qua lòng các dãy núi lớn, ngập nước thường xuyên. Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thống kê, riêng khu Tràng An có 50 hang nước và 50 hang khô tập trung thành cụm với cấu tạo theo tầng lớp và liên hoàn do dấu vết thời kỳ biển tiến, biển thoái nên nước xâm thực, liên thông các hang động với nhau. Ở đây là các thung được nối liền với nhau bởi các hang động xuyên thủy. Những hang, động này chuyên tải nước đối lưu chảy thông từ khe núi này đến khe núi khác.

Theo nhiều nhà nghiên cứu về tự nhiên, đặc trưng tiêu biểu nhất của địa chất địa mạo ở Tràng An là số lượng hang động rất phong phú, đa dạng về hình thái, chủng loại, tạo thành từng cụm, thạch nhũ đa dạng, kết cấu tầng lớp liên hoàn; có hang động xuyên thủy, hang động thông và hang ngầm. Là karst nhiệt đới điển hình trải qua những giai đoạn tiến hoá lâu dài còn được thể hiện khá rõ trên địa hình và trầm tích, có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu khí hậu và sự tiến

hoá địa hình, ghi dấu ấn của các thời kỳ nước biển dâng trong kỷ đệ tứ liên quan đến các đợt gian băng và khí hậu nóng lên; nghiên cứu sự thích nghi của con người trong thời kỳ biển tiến, biển lùi và sự biến đổi của môi trường khí hậu về thời kỳ này.

- Tài nguyên sinh vật :

Khu vực Tràng An có 2 dạng hệ sinh thái chính là hệ sinh thái trên núi đá vôi và hệ sinh thái thủy vực.

Sự đa dạng sinh vật của các quần xã là một yếu tố chủ yếu cấu thành 2 hệ sinh thái này.

Môi trường thiên nhiên đa dạng và hài hoà giữa sinh vật, núi rừng, hang động, thủy vực toát lên cảnh sắc non xanh nước biếc hoà quyện với nhau thành một vùng kỳ vĩ hiếm có trên thế giới.

Tràng An thuộc khu rừng văn hóa lịch sử môi trường Hoa Lư (rừng đặc dụng Hoa Lư) được thành lập ngày 19/05/1995.

Thảm thực vật tự nhiên ở Hoa Lư là rừng trên núi đá vôi và rừng thường xanh trên đất thấp ở các thung lũng đan xen giữa các vùng đá vôi.

Theo kết quả điều tra của Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (FIPI) và Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình, Hệ sinh thái trên cạn Tràng An với hơn 600 loài thực vật, 200 loài động vật mà trong đó có nhiều loài nằm trong sách đỏ Việt Nam. Hệ sinh thái dưới nước bao gồm khoảng 30 loài động vật nổi, 40 loài động vật đáy, trong đó có nhiều loài quý hiếm, đặc biệt là Rùa cổ sọc cần được bảo vệ. Tràng An có chừng hơn 310 loại thực vật bậc cao quý hiếm như Tuế đá vôi, sưa, lát, nghiến, phong lan, hoài sơn, kim ngân, bách bộ, rau sắng, v.v. Tràng An có nhiều loài chim thú quý hiếm như sơn dương, báo gấm, chim phượng hoàng.

- Non nước : Không giống như ở Tam Cốc là hình thức du thuyền trên sông và Vân Long là du ngoạn đầm sinh thái rộng lớn, Tràng An có thể tạo thành nhiều hành trình xuyên thủy khép kín mà không phải quay ngược lại. Quần thể hang động này được ví như một trận đồ bát quái.

-Các dãy núi, hồ nước và hang động tạo thành một thể trận liên hoàn. Mỗi hồ là một bức tranh thủy mặc khác nhau về thể núi, dáng núi và hồ nước. Mây trời, non xanh, nước biếc hòa quyện với nhau, thoát ẩn, thoát hiện. Điều diệu kỳ ở Tràng An là các hồ được nối liền với nhau bởi các gạch nối là các động xuyên thủy có độ dài, ngắn khác nhau.

Những hang, động này chuyển tải nước đôi lưu chảy thông từ khe núi này đến khe núi kia. Núi giăng thành lũy bao bọc quanh hồ nước và ở giữa nổi lên khu đất với rừng cây mọc thành đảo. Xa xa trên triền núi, dưới tán cây rừng lúp xúp là những đàn dê núi leo trèo trên các tảng đá chênh vênh

- Địa chất m thủy văn:

Khu vực Tràng An được bao bọc bởi các dãy núi đá vôi hình cánh cung giữa vùng chiêm trũng ngập nước đã trải qua thời gian dài biến đổi địa chất tạo thành. Các nhà địa chất khẳng định khu Tràng An xưa là một vùng biển cổ, qua quá trình vận động địa chất mà kiến tạo nên. Những khe nứt sinh ra do sự vận động đó dần dần hình thành các dòng chảy trong hang động đá vôi. Khu sinh thái hang động Tràng An như một "bảo tàng địa chất ngoài trời". Sự hình thành hang động karst: Nguyên nhân ban đầu phải tính đến là sự hoạt động trôi lên của các khối xâm nhập núi lửa trẻ hơn đá vôi. Các khối cùng với việc nâng các lớp đá vôi lên cao như ngày nay còn làm phát sinh động đất, đứt gãy và núi lửa. Tại giao điểm của các đứt gãy hoặc các đới đứt gãy lớn, núi lửa phun lên sẽ làm biến chất đá vôi, biến đá vôi thành vôi sống (CaO) dễ hoà tan trong nước, đồng thời mang vào các đứt gãy, khe nứt của đá vôi dăm, cuội, dung nham núi lửa và nước ngầm. Dung nham này trong môi trường nước sẽ bị biến thành bùn, sét - kaolin mềm nhão dễ bị nước cuốn trôi hoặc lắng chìm vào các khe nứt, lỗ hổng do mật độ nặng hơn đá vôi từ 0,3 - 0,4 g/cm³. Nước đã đóng vai trò dọn dẹp lòng hang, các thung lũng giữa núi đá vôi (cuốn trôi vôi sống, bùn, sét - kaolin) và tạo thành các thạch nhũ cho chúng ta thấy như ngày nay.

Tràng An có hệ thống núi đá vôi và hang động tự nhiên hết sức đa dạng, có tuổi từ 32 triệu năm đến 6.000 năm. Dưới chân các núi đá vôi, nhiều nơi còn

có các hàm ếch, là dấu tích của biển. Chính vì vậy vùng núi đá vôi Hoa Lư – Ninh Bình được gọi là "Hạ Long trên cạn". Dưới con mắt các nhà khoa học tự nhiên, khu vực này mang giá trị của một "Hạ Long cạn", cả về nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Nghiên cứu cho thấy, vỏ trái đất khu vực Tràng An – Tam Cốc có lịch sử phát triển địa chất từ 245 triệu năm đến nay gồm 6 hệ tầng tuổi Trias và hệ tầng Đệ Tứ. Khối karst cổ Tràng An – Tam Cốc mang đặc điểm nhiệt đới điển hình: những dãy núi đá hoặc khối đá vôi sót cao 150 - 200m có đỉnh dạng tháp, vòm, chuông và sườn vách dốc đứng. Phần rìa khối là các thung lũng bằng phẳng dễ úng ngập vào mùa mưa. Đặc điểm này tạo cảnh quan nhiều dãy núi đá vôi thấp trùng điệp bao quanh các thung lũng là những hồ nước nối tiếp nhau, vừa hùng vĩ vừa nên thơ. Trong hệ thống hang động karst đặc sắc nhất là loại "hang sông" nằm ngang xuyên qua lòng các dãy núi lớn, ngập nước thường xuyên. Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thống kê, riêng khu Tràng An có 50 hang nước và 50 hang khô tập trung thành cụm với cấu tạo theo tầng lớp và liên hoàn do dấu vết thời kỳ biển tiến, biển thoái nên nước xâm thực, liên thông các hang động với nhau. Ở đây là các thung được nối liền với nhau bởi các hang động xuyên thủy. Những hang, động này chuyên tải nước đối lưu chảy thông từ khe núi này đến khe núi khác.

Theo nhiều nhà nghiên cứu về tự nhiên, đặc trưng tiêu biểu nhất của địa chất địa mạo ở Tràng An là số lượng hang động rất phong phú, đa dạng về hình thái, chủng loại, tạo thành từng cụm, thạch nhũ đa dạng, kết cấu tầng lớp liên hoàn; có hang động xuyên thủy, hang động thông và hang ngầm. Là karst nhiệt đới điển hình trải qua những giai đoạn tiến hoá lâu dài còn được thể hiện khá rõ trên địa hình và trầm tích, có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu khí hậu và sự tiến hoá địa hình, ghi dấu ấn của các thời kỳ nước biển dâng trong kỷ đệ tứ liên quan đến các đợt gian băng và khí hậu nóng lên; nghiên cứu sự thích nghi của con người trong thời kỳ biển tiến, biển lùi và sự biến đổi của môi trường khí hậu về thời kỳ này.

.Lịch sử và văn hóa :

- Năm 2012, các nhà địa chất đã phát hiện được 64 hang và mái đá trong vùng lõi Tràng An.

- Qua điều tra, thám sát cho thấy, các di tích khảo cổ hang động tiền sử là nét nổi bật nhất trong vùng lõi của khu di sản này.

- Cộng đồng dân cư tiền sử Tràng An định cư trong các hang động hoặc mái đá, phân bố tập trung trong thung lũng đầm lầy núi đá vôi, chịu sự tác động to lớn của biến đổi cảnh quan môi trường do các đợt biển tiến, biển thoái.

- Cư dân tiền sử nơi đây là những người tiếp cận và khai thác biển đầu tiên ở Việt Nam, sáng tạo ra tổ hợp công cụ lao động bằng đá vôi, duy trì lâu dài kỹ nghệ ghè đẽo, sớm nảy sinh kỹ thuật cưa, mài; chế tạo và sử dụng phổ biến đồ gốm.

- Các chứng tích văn hoá khảo cổ tiền sử ở Tràng An phong phú và đa dạng, là nguồn sử liệu vật thật minh chứng cho sự biến đổi đặc biệt về kinh tế, văn hoá, xã hội của cộng đồng dân cư nơi đây dưới sự tác động thay đổi môi trường núi đá vôi, biến động của khí hậu cổ, của mực nước biển vùng nhiệt đới gió mùa.

- Đây là các chứng tích điển hình nhất cho cho loại hình cư trú liên tục trong hang động trước, trong và sau biển tiến. Đặc trưng của người Việt cổ ở Tràng An là truyền thống khai thác và sử dụng nhuyễn thể biển và trên cạn, truyền thống săn bắt đa tạp, theo phổ rộng, săn bắt nhiều loài, mỗi loài vật một ít và không dẫn đến huỷ diệt bầy đàn động vật đó.

- Truyền thống chế tác và sử dụng công cụ đá vôi, sự nảy sinh kỹ thuật mài, cưa và kỹ thuật làm đồ gốm và trồng trọt trong thung lũng đầy lầy là nét riêng độc đáo, làm nên giá trị nổi bật toàn cầu của quần thể các di tích khảo cổ ở nơi đây.

- Có thể nghĩ rằng, hệ thống các di tích khảo cổ tiền sử Tràng An còn chứa đựng sự độc bản hoặc chí ít là chứng cứ đặc biệt về truyền thống văn hoá hoặc nền văn minh hiện còn tồn tại hoặc đã mất của nhân loại.

Tràng An gắn liền với những giá trị lịch sử, văn hóa của vùng đất cổ đô Hoa Lư. Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh thống nhất giang sơn, lập ra nhà nước Đại Cồ Việt, đóng đô ở Hoa Lư.

Kinh đô Hoa Lư gồm 3 vòng thành liên nhau: thành Đông, thành Tây và thành Nam. Thành Đông nằm ở phía đông, giáp với vùng đồng bằng, là nơi bố trí cung điện nên được gọi là thành ngoại; thành Tây nằm ở bên trong giáp với vùng núi non, là nơi ở của quan lại và khu vực hậu cần nên được gọi là thành nội. Thành Nam rộng hơn, là vùng núi cao hiểm trở để phòng thủ, che chở kinh thành hiện được gọi là Tràng An.

Với đặc thù địa hình như vậy, kinh đô Hoa Lư được ví như kinh đô đá với đặc điểm: núi là thành, sông là đường, hang động là cung điện.

Tương truyền, Vua Đinh Tiên Hoàng muốn khẳng định kinh đô Hoa Lư cũng bề thế như kinh đô Tràng An của phương Bắc nên sai Nguyễn Bặc thể hiện câu đối "Cồ Việt quốc đương Tống Khai Bảo - Hoa Lư đô thị Hán Tràng An"]. Năm 1010, Vua Lý Thái Tổ đổi Hoa Lư thành phủ Tràng An, Đại La thành Thăng Long. Danh xưng Tràng An chính thức gắn với cố đô Hoa Lư – Ninh Bình. Hiện nay, Tràng An thuộc vùng bảo vệ đặc biệt của cố đô Hoa Lư theo quyết định số 82 /2003/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ Việt Nam. Khu vực này đã được UNESCO công nhận là vùng lõi của di sản thiên nhiên văn hóa thế giới Tràng An.

Việc phát lộ ra hệ thống hang động Tràng An trong lòng đất đã dần hé mở ra quyết định lập đô của vua Đinh Tiên Hoàng tại Hoa Lư vào thời kỳ đầu của một Nhà nước phong kiến tập quyền. Đó cũng là một căn cứ quan trọng để nhà vua khẳng định độc lập chủ quyền của dân tộc dựa trên cơ sở sức mạnh của dân tộc. Điều này thể hiện bởi sự tận dụng triệt để những ưu thế của thiên nhiên, biến các dãy núi đá vôi làm thành quách để giảm sức người và của. Địa hình Tràng An là cái gạch nối giữa Hoa Lư và Thăng Long, làm cho nhân dân Việt Nam có sự hồi tưởng lại những diễn biến lịch sử đã diễn ra ở kinh thành Hoa Lư và sự nối tiếp ở kinh thành Thăng Long cho đến Hà Nội sau đó.

Khi nạo vét ở các hang động, các nhà khoa học phát hiện được nhiều di tích từ thế kỷ thứ X. Có khu vực với rất nhiều phế tích quan trọng khẳng định đó cũng là nơi sinh hoạt của các phân quyền ngày xưa ở thế kỷ thứ XIV, Nhà Trần như nồi gốm, các bát đĩa cổ. Các phế tích này rất giống với các phế tích tìm thấy ở Hoàng thành Thăng Long. Tràng An đồng thời cũng là kinh đô kháng chiến chống Nguyên Mông của triều đại Nhà Trần.

- Con người Tràng An : Năm 2014, Khi được UNESCO công nhận là di sản thế giới, trong vùng lõi Tràng An có 14.000 cư dân sinh sống, vùng đệm có 21.000 cư dân sinh sống, trong khi dân số 12 xã vùng lõi ~73.000 người, 8 xã vùng đệm là ~ 49.000 người và tổng toàn bộ 20 xã nêu trên là 122.000 người. Người Tràng An là người kinh, sống trong lòng di sản chủ yếu bằng nghề trồng trọt và dịch vụ du lịch.

Trong phạm vi quần thể danh thắng Tràng An có một số làng nghề tiêu biểu của Ninh Bình như nghề thêu ở xã Ninh Hải, nghề chế tác đá mỹ nghệ ở xã Ninh Vân, nghề xây dựng ở xã Trường Yên. Người Tràng An ngày nay được coi là hậu duệ của những cư dân cổ của nền văn hóa Tràng An, vốn là nền văn hóa cổ nhất ở Việt Nam.

+ Môi trường sống của người tiền sử tại Tràng An :

Tràng An là địa điểm nổi bật trong khu vực Đông Nam Á và có ý nghĩa trên phạm vi thế giới cho thấy cách mà người tiền sử tác động qua lại với cảnh quan tự nhiên và thích ứng với biến đổi to lớn về môi trường trải dài ít nhất 30.000 năm.

Trên 30 di tích khảo cổ học thời tiền sử, chủ yếu thuộc nền văn hóa Tràng An đã được phát hiện trong Quần thể danh thắng Tràng An. Kết quả nghiên cứu cho thấy cách người tiền sử thích nghi với biến cố lớn về môi trường, cảnh quan. ít nhất là từ khoảng 23.000 năm đến nay, một số nền văn hóa tiền sử đã tiến hóa liên tục ở khu vực này, từ thời đồ đá cũ qua thời đại Đá mới đến thời đại đồ Sắt và đồ Đồng như các nền văn hóa Tràng An, Hòa Bình, Đa Bút. Trong khoảng thời gian đó, khu vực này cũng đã trải qua một số lần dao động mực nước biển

đáng kể. Trong điều kiện tự nhiên đặc biệt, hầu như chỉ có đá vôi là chất liệu đá duy nhất, người Tràng An đã biết sử dụng nó làm công cụ lao động ít nhất cho đến cách ngày nay khoảng 3.000 năm, trong quá trình đó đã nhận biết được rằng đá vôi đô-lô-mít thuộc loại chất liệu tốt nhất có thể có. Đồng thời với giai đoạn biến tiến lớn nhất cuối cùng (khoảng 7.000-4.000 năm trước) người tiền sử Tràng An đã biết tới nghệ thuật làm đồ gốm. Những chứng cứ sớm nhất được cho là tương đương với gốm Đa Bút (6.000 năm trước), nhưng thực tế đã được làm ra ở đây sớm hơn nhiều (khoảng 9.000 năm trước) và tiến hóa liên tục qua thời đại Kim khí đến tận sau này. Việc sử dụng đồ gốm từ sớm và liên tục ở Tràng An chứng tỏ rằng một trung tâm gốm sứ rất khác biệt so với nhiều trung tâm gốm sứ khác ở Việt Nam đã từng tồn tại ở đây. TS. Masanari Nishimura (Nhật Bản) qua nghiên cứu khảo cổ học tiền sử Quần thể danh thắng Tràng An đã khẳng định: Cách đây 5.000-6.000 năm trước, có một trận động đất lớn ở Tràng An và người Việt cổ ở Tràng An đã trải qua nhiều sự biến đổi của thiên nhiên để thích ứng và phát triển cho đến ngày nay, tạo nên một giá trị về một nền văn hóa Tràng An.

Lịch sử văn hóa lâu dài gắn bó chặt chẽ với quá trình tiến hóa địa chất của sơn khối núi đá vôi Tràng An vào giai đoạn cuối Pleitocene và Holocene. Tràng An là di sản văn hóa thế giới lâu dài và duy nhất về con người và ứng xử của con người đối với những thách thức, biến đổi và cơ hội qua hàng chục nghìn năm, đang mang lại các cách tiếp cận tiên phong trong việc tìm hiểu quá trình cư trú của con người và các chiến lược mới mà từ đó có thể áp dụng cho các mô hình kinh tế hiện đại, với mục đích tăng cường khả năng thích ứng trước những biến đổi môi trường sắp xảy ra trong thế giới ngày nay.

❖ Các di tích :

+ Đền Trình : Đền Trình là nơi thờ 2 công thần nhà Đinh là Tả Thanh Trù và Hữu Thanh Trù. Đương triều họ là 2 Giám sát Đại tướng quân cai quản kho vàng, két bạc của vua. Tương truyền, khi vua Đinh Tiên Hoàng băng hà, triều đình rối ren, họ đã mang giầu Đinh Toàn tại đây để tránh sự truy bắt của Lê

Hoàn. Khi Thái hậu Dương Vân Nga trao mũ áo long bào nhường ngôi vua cho Thập đạo tướng quân Lê Hoàn, hai ông đã không khuất phục và tuân tiết tại khu vực này, nhân dân đã xây dựng ngôi Phủ bên sườn núi để thờ hai ông.

+ Đền Tứ Trụ : Đền Tứ Trụ nằm cạnh đền Trình, là di tích thờ 4 vị đại thần nhà Đinh gồm Tể tướng Nguyễn Bặc, Ngoại giáp Đinh Điền, Thái sư Lưu Cơ và Thượng thư Trịnh Tú. Sách Đại Nam Quốc sử Diễn ca cũng như thơ ca dân gian thường nói đến Tứ trụ "Bặc, Điền, Cơ, Tú" tức là bốn người trụ cột của triều nhà Đinh. Tứ trụ là 4 vị quan thân cận, cùng quê hương và cùng tuổi với Đinh Tiên Hoàng Đế, từng giúp vua Đinh dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước. Các vị đại thần Nguyễn Bặc, Đinh Điền, Trịnh Tú, Lưu Cơ hiện được thờ ở rất nhiều nơi, đặc biệt là vùng Hàn Mam - Nam Định - Ninh Bình.

+ Đền Trần : Đền Trần Ninh Bình do vua Đinh Tiên Hoàng xây dựng cùng thời với đền Hùng, sau này vua Trần Thái Tông về đây lập hành cung Vũ Lâm tiếp tục cải tạo bề thế hơn nên được gọi là đền Trần. Đền Trần là nơi thờ thần Quý Minh, vị thần trấn cửa ải phía nam Hoa Lư tứ trấn. Đền còn có tên là đền Nội Lâm (ngôi đền trong rừng). Đền Trần Nội Lâm cùng với Vũ Lâm, Văn Lâm hợp thành Tam Lâm dưới triều đại nhà Trần. Lễ hội đền Trần Ninh Bình diễn ra vào ngày 18 tháng 3 âm lịch hàng năm, cùng với lễ hội cố đô Hoa Lư, lễ hội chùa Bái Đính là những lễ hội lớn ở Ninh Bình.

+ Phủ Khổng : Phủ Khổng nằm trên một dải đất hẹp, lưng tựa vào hang Khổng, bên phải là dãy núi đá dựng đứng, trước mặt là thung lũng nước mênh mông. Phủ Khổng là nơi thờ 7 vị quan trung thần triều Đinh, gắn với các truyền thuyết khi vua Đinh Tiên Hoàng băng hà, 7 vị quan trong triều đình mang nhiều quan tài chôn theo các hướng rồi cùng tự sát để giữ kín những bí mật về ngôi mộ thật. Một vị tướng trấn giữ thành nam vô cùng cảm kích trước nghĩa khí của 7 vị trung thần liền lập bát nhang thờ cúng ở đây. Sau khi vị tướng này mất, nhân dân trong vùng đã lập đền thờ và trồng cây thị ngay trước cửa Phủ để tưởng nhớ các bậc trung thần. Cây thị nghìn năm tuổi mà quả có 2 loại: 1 tròn và 1 dẹt

+ Hành cung Vũ Lâm: Khu du lịch Hành cung Vũ Lâm nằm sâu trong khu vực rừng núi của Quần thể di sản thế giới Tràng An, để đến khu du lịch Hành cung Vũ Lâm, du khách sẽ được ngồi trên các con thuyền truyền thống do người dân địa phương chèo lái, trải nghiệm sự gắn kết gần gũi với thiên nhiên, cảm nhận vẻ đẹp thuần khiết, lộng lẫy của hang kỳ, đá lạ và trở về nét vàng son của lịch sử dân tộc trong quá trình dựng nước và giữ nước. Tại đây, Viện khảo cổ học Việt Nam đã khai quật, thám sát thung đã tìm thấy hàng nghìn hiện vật ở trên bề mặt và trong những hồ đào. Trung tâm hành cung Vũ Lâm thờ vua quan Nhà Trần. Dưới triều của Nhà Trần có danh thần Trương Hán Siêu, ông gốc là người Ninh Bình, là một danh sĩ nổi tiếng thời Trần, và là môn khách đặc lực của Trần Hưng Đạo. Trương Hán Siêu có tính tình cương nghị, học vấn uyên thâm, có công lớn trong cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông lần thứ hai và thứ ba. Trong giai đoạn vua Trần Nhân Tông về vùng đất này để tu hành thì sau đó danh thần Trương Hán Siêu cũng đã lui về ẩn tu và lập am tu tập tại quê hương Ninh Bình. Chính vì vậy mà Trương Hán Siêu cũng được nhân dân thờ tại khu di tích này.

+ Đền Cao Sơn

Đền Cao Sơn thờ thần Cao Sơn trấn Tây Hoa Lư tứ trấn. Thần Cao Sơn khi đi tuần tra vùng núi Vũ Lâm (Ninh Bình) đã tìm ra loại cây búng báng sử dụng thay gạo cứu đói, được nhân dân tôn thờ. Ngôi đền nằm trên 1 tuyến du lịch trong khu du lịch sinh thái Tràng An, cùng với các điểm thăm quan khác là đền Suối Tiên và Hành cung Vũ Lâm.

+ Đền Suối Tiên

Đền Suối Tiên nằm ở thượng nguồn dòng sông Ngô Đồng, thực chất là điểm kéo dài của tuyến du lịch Tam Cốc nhưng lại được kết nối trong tuyến du lịch thứ 2 trong Khu du lịch sinh thái Tràng An. Đền thờ thần Quý Minh trấn Nam Hoa Lư tứ trấn. Đền nằm giữa vùng rừng núi hoang vắng, thượng nguồn của suối Tiên và chỉ có thể đi vào được bằng thuyền.

❖ Hình ảnh Tràng An đến với Thế Giới :

Với vẻ đẹp hoang sơ và thơ mộng thì Tràng An đã và đang là nơi xuất hiện rất nhiều trong các tác phẩm nghệ thuật . Từ những bài thơ câu hò cho đến những bài hát ,người nghe đã tưởng tượng ra một bức tranh Tràng An tuyệt mỹ . Và một nơi phong thủy hữu tình như vậy thì Tràng An được các nhà làm phim chú ý đến. Phải kể đến một nhạc phẩm MV ca nhạc “ bánh trôi nước ” của nữ ca sĩ Hoàng Thùy Linh đã đưa hình ảnh của Tràng An đến với Thế Giới. Cùng sự kết hợp với âm nhạc , Tràng An đã hiện lên rất thơ mộng , hùng vĩ và đầy lôi cuốn . Khiến cho người xem rất tò mò và muốn được tận mắt chứng kiến cảnh tuyệt mỹ này tại Việt Nam . Và chính từ những điều như vậy đã thu hút các nhà làm phim trên Thế giới . Gần đây nhất là bộ phim : Kong đảo đầu lâu , một lần nữa Việt Nam không khỏi tự hào vì danh lam thắng cảnh mà quê hương vinh dự sở hữu . Dưới bàn tay tài tình của các nhà làm phim đã dựng lên chú King Kong khổng lồ kết hợp với cảnh đẹp hùng vĩ của Tràng An , người xem đã thực sự phải trầm trồ trước cảnh mà bộ phim có . Lại một lần nữa hình ảnh của Tràng An hiện lên hết sức sinh động và thật đến mức mãn nhãn người xem . Nhưng nhiều người ko thể phủ nhận rằng sau khi xem xong họ đều muốn tới tận nơi để chiêm ngưỡng cảnh đẹp hùng vĩ này , được hòa mình vào nơi mà “ chú King Kong đã từng sinh sống ” .

❖ Lễ hội Tràng An :

-Lễ hội Tràng An diễn ra trong 3 ngày, từ 17 đến 19/3 âm lịch hàng năm để tôn vinh 2 vị thần Quý Minh, Cao Sơn trấn trạch Hoa Lư tứ trấn và các vua đầu Nhà Trần đã lập ra hành cung Vũ Lâm. Phần lễ với nhiều nghi thức truyền thống được diễn ra trên sông như: rước nước, rước kiệu và rồng để tỏ lòng tri ân các bậc tiên nhân có công giữ yên bờ cõi, bảo vệ giang sơn. Các đoàn rước đi thành đoàn trên những chiếc thuyền, khởi đầu từ bến thuyền Tràng An đoàn đi dọc theo dòng sông Sào Khê rước nước qua hành cung Vũ Lâm, đền Cao Sơn vào đền Suối Tiên và thực hiện các lễ tế tại đây.

-Lễ hội Tràng An trải qua hành trình trên sông nước qua các hang động hàng nghìn năm kiến tạo địa chất như: Hang Mây dài hơn 1 km, hang Vọng, hang Đại La, hang Vân và các điểm di tích lịch sử đền Trình, đền suối Tiên, phim trường Kong: Skull Island, hành cung Vũ Lâm. Phần hội là biểu diễn các tiết mục văn nghệ đặc sắc, các trò chơi dân gian ở hai bên dòng sông trong suốt hành trình rước.

❖ Các hang động tiêu biểu :

-Hang Địa Linh

Hang Địa Linh dài khoảng 1500m và là hang đầu tiên trong cuộc hành trình xuất phát từ bến thuyền sông Sào Khê thăm quan tuyến số 1. Hang còn có tên là hang Châu Báu vì khi vào đây du khách sẽ có cảm giác như lạc vào kho báu của những nhũ đá hóa thạch. Ra khỏi cửa hang là một khung cảnh sơn thủy hữu tình của mây trời, núi non và sông nước.[28] Hang dài 260 m với nhiều nhũ đá rủ xuống kì ảo.

-Hang Nấu Rượu

Trong hang Nấu Rượu có mạch nước ngầm sâu hơn 10m, tương truyền xưa kia các bậc tiền bối đã vào đây lấy nước để nấu rượu tiến vua.

-Hang Ba Giọt

Hang Ba Giọt có nhiều nhũ đá với đủ màu sắc xuất hiện. Có loại gọi là cây bụt mọc xuyên từ trần ngược xuống. Điểm đặc biệt là các nhũ đá ở hang Ba Giọt không khô như những hang trước mà ướt đầm và tiếp tục biến hình, hình thành nên những hình dáng, sắc thái mới...

Hang Sính, hang Si và hang Ba Giọt gắn liền với truyền thuyết một câu chuyện tình buồn. Xưa có chàng công tử yêu tha thiết một nàng công nương. Khi chàng gánh sính lễ đến hang Sính để cầu hôn thì nàng đã bị công nạp cho nước lãng giềng. Chàng sang hang Ba giọt tắm gội, sau đó ôm khối tình riêng trầm mình ở hang Si.

Tương truyền ai đi qua hang Ba Giọt mà đón được ba giọt nước từ nhũ đá nhỏ vào lòng bàn tay sẽ may mắn trong cuộc đời và hạnh phúc trong tình yêu.

-Hang Bói

Hang Bói là một di chỉ khảo cổ học có giá trị trong quần thể di sản thế giới Tràng An. Lối vào hang sâu thẳm thẳm, rậm rạp với nhiều loài cây mọc ken dày, ánh nắng không thể chiếu xuống đất được nên con đường đầy rêu và thảm lá cây.

Hang Bói được phát hiện năm 2002. Lúc đó lòng hang có nhiều vỏ nhuyễn thể, xương động vật và một vài mảnh tước, bằng chứng cho thấy dấu ấn người tiền sử thuộc Văn hóa Hòa Bình sớm cách ngày nay khoảng một vạn năm. Các nhà nghiên cứu thống nhất đặt tên hang Bói vì nó ở trong khu thung Bói gắn với truyền thuyết vua quan Nhà Trần từng gieo quẻ bói tại đây.

Từ năm 2007, khu này đã được các nhà cổ sinh, địa chất, khảo cổ của Việt Nam và Đại học Tổng hợp Cambridge- Anh quốc nghiên cứu khảo sát. Hồ thám sát và cửa hang được rào kín bằng lưới sắt. Di chỉ khảo cổ học hang Bói gồm hai phần: hang trên rộng khoảng 200m², hang dưới rộng 150m². Từ cửa hang, phải cầm đèn pin lần theo cầu thang sắt cheo leo đi xuống.

Nhiều cột đá, măng đá lấp lánh như kim tuyến. Các nhà khoa học cho rằng nơi đây có dấu ấn người tiền sử cách nay 5.000 đến 30.000 năm. Nguồn thức ăn chính của người tiền sử là ốc núi, thủy sản sông suối, rùa núi, cua đá, chim thú nhỏ, các loại củ, quả, hạt... Chỗ ở của họ là hang đá, mái đá. Giới khoa học nhận định, dưới đáy hang có thể là một dòng sông cổ.

3. Quy hoạch của Tràng An :

•Quần thể thắng Tràng An ngoài vẻ đẹp ngoại hạng còn là khu vực bảo vệ đặc biệt của Cố đô Hoa Lư,[12] gắn liền với các giá trị lịch sử văn hóa của vùng đất cố đô Hoa Lư nên được đầu tư mở rộng để trở thành khu du lịch lớn. Chính phủ Việt Nam đã cho phép tỉnh Ninh Bình tiến hành khai quật, nạo hút bùn đất tạo đường giao thông thủy bộ và làm sáng tỏ các giá trị văn hóa, du lịch của danh thắng này. Danh thắng Tràng An gồm nhiều khu du lịch với tổng hợp các sản phẩm như du lịch lịch sử, văn hóa, tâm linh, lễ hội, khám phá cũng như nghỉ

dưỡng, nghiên cứu khoa học... Đây là khu du lịch tâm cổ và quy mô ở Việt Nam với tổng diện tích được quy hoạch lên tới 12000 ha.

Quần thể thắng Tràng An thuộc phạm vi quy hoạch mở rộng thành phố Ninh Bình, hướng tới trở thành một thành phố du lịch trọng điểm của Việt Nam.

•Đường bộ :

Quần thể danh thắng Tràng An được bao bọc bởi một hệ thống các tuyến đường quốc lộ liên vùng, khoảng cách từ một vị trí bất kỳ trong danh thắng đến quốc lộ gần nhất đều chưa đến 7 km theo đường chim bay.

-Quốc lộ 38B chạy sát rìa phía bắc của khu vực bảo tồn Tràng An, qua cố đô Hoa Lư, chùa Bái Đính.

-Quốc lộ 12B chạy gần rìa phía tây của di sản, song song với sông Bến Đàng.

-Quốc lộ 1A và tuyến đường tránh thành phố Ninh Bình đi gần rìa đông và nam vùng đệm di sản.

-Đại lộ Tràng An nối từ thành phố Ninh Bình đi chùa Bái Đính, Cúc Phương xuyên qua vùng đệm di sản.

-Đường nội bộ: chủ yếu là các tuyến đường thuộc khu vực Tam Cốc và cố đô Hoa Lư.

•Đường thủy :

-Hệ thống sông ngòi ở Tràng An có nhiệm vụ điều hòa nước cho khu vực và là những tuyến du lịch đường sông của Ninh Bình.

-Sông Sào Khê: chảy dọc trong lòng di sản, thông thủy với hệ thống các hồ đầm. Đây là tuyến đường du lịch chính của khu du lịch sinh thái Tràng An. Sông Sào Khê nối sông Hoàng Long với sông Vạc, là những phụ lưu của sông Đáy.

-Sông Ngô Đồng: chạy nội vùng phía nam di sản, thuộc tuyến du lịch Tam Cốc. Sông rút nước từ các cánh đồng đổ vào sông Vạc.

-Sông Bến Đàng: là biên giới phía tây của danh thắng Tràng An, trên sông có tuyến du lịch động Thiên Hà, hang Bụt,...

-Sông Tràng An: là tuyến du lịch đường sông nổi di sản Tràng An với trung tâm thành phố Ninh Bình.

-Sông Đền Vôi: là tuyến du lịch Thung Nắng, thung Nham, vườn Chim.

-Sông Hệ Dưỡng: là biên giới phía nam của di sản.

-Sông Hoàng Long: là con sông lớn nhất sau sông Đáy, nằm ở phía bắc của di sản Tràng An.

-Sông Chim nằm ở biên giới phía tây bắc của di sản, gần với quốc lộ 38B.

-Sông Chanh là đường biên giới phía đông của di sản, sát với tuyến đường tránh thành phố Ninh Bình.

4. Các hoạt động khai thác và phát triển du lịch sinh thái tại tràng An :

-Du lịch lịch sử (tìm về cội nguồn)

-Du lịch khám phá hang động kì thú

-Du lịch leo núi mạo hiểm

-Du lịch sinh thái núi đá , rừng cây nguyên sinh

-Du lịch vui chơi giải trí

-Du lịch câu cá , bơi thuyền

-Du lịch văn hóa – lễ hội , tâm linh

-Du lịch nghỉ dưỡng , chữa bệnh , ẩm thực

-Du lịch nghiên cứu khoa học lịch sử

5.Những tiêu chí di sản Thế giới mà Tràng An sở hữu:

-Tiêu chí 7 về thẩm mỹ: "Di sản chứa đựng các hiện tượng thiên nhiên siêu việt hay khu vực có vẻ đẹp thiên nhiên khác thường và tầm quan trọng thẩm mỹ". Cảnh quan ngoạn mục của Quần thể danh thắng Tràng An là kết quả của các quá trình địa chất địa mạo, thay đổi khí hậu và các môi trường phát triển liên tục qua hàng trăm triệu năm.

-Tiêu chí 8 về địa chất: "Di sản là những ví dụ nổi bật đại diện cho những giai đoạn quan trọng của lịch sử trái đất, bao gồm cả việc ghi chép lại cuộc sống, các quá trình địa chất lớn đang tiếp diễn trong sự phát triển của các địa mạo, hay những đặc điểm địa chấn và địa hình lớn". Sự đa dạng địa chất địa mạo hiện

diện tại Quần thể danh thắng Tràng An là kết quả từ các hoạt động địa chất liên tục qua hàng trăm triệu năm từ kỷ Trias đến Đệ Tứ. Trong suốt chính thời gian này, sự sụp đổ địa mạo và phân chia cao các khối núi Karst đá vôi trầm tích không lồ đã xảy ra ở đây. Chính những sự kiện địa chất này đã tạo ra những vùng núi quyền rũ, các thung lũng trầm tích và các hồ sụt mà cùng nhau đã có được kết quả trong sự đa dạng biểu mẫu, đại chất địa mạo, hang động và các hệ thống nước của Quần thể danh thắng Tràng An.

-Tiêu chí 5 về văn hóa: "Di sản là một ví dụ nổi bật về một kiểu định cư truyền thống của con người hoặc một phương pháp sử dụng đất truyền thống, đại diện cho một nền văn hoá (hoặc các nền văn hoá), nhất là khi nó trở nên dễ bị tổn thương dưới tác động của những biến động không thể đảo ngược được". Tràng An là một địa điểm mang ý nghĩa quốc tế cho việc trình bày và hiểu biết về cách thức rằng những người cổ đã có sự liên kết với cảnh quan thiên nhiên và áp dụng cho những thay đổi chính trong môi trường, qua hàng ngàn năm của kỷ Holocen giữa 23000 năm đến các thời kỳ cận đại, và trong sự đặc trưng trong suốt thời kỳ tăng lên các mực nước biển rộng khắp thế giới hậu Pleistocen như một sự ấm lên toàn cầu và tan chảy băng liên tục, ngập lụt nhiều khu vực ven biển và đất thấp được biết đến là Sự xâm thực Flandrian.

-Như vậy, khu danh thắng Tràng An hiện là di sản thế giới hỗn hợp đầu tiên ở Việt Nam, di sản thiên nhiên thế giới thứ ba của Việt Nam sau vịnh Hạ Long và vườn quốc gia Phong Nha đồng thời cũng là di sản văn hóa thế giới thứ 6 ở Việt Nam. Tức Tràng An đồng thời là một di sản văn hóa - thiên nhiên thế giới.

6. Thống kê lượt khách đến với Tràng An năm 2017 :

❖ Trong năm 2017, Quần thể danh thắng Tràng An đã đón 6.125.884 lượt khách, tăng 6,62% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó khách nội địa (5.415.050 lượt), khách quốc tế (710.834 lượt) tăng lần lượt là 5,91% và 12,42% và đón hơn 10 đoàn làm phim trong nước và quốc tế đến ghi hình cũng như các phóng

viên, nhà báo đến viết bài; tiếp đón và hướng dẫn hơn 30 đoàn khách ngoại giao trong và ngoài nước đến tác nghiệp và tham quan. \

❖ Thị trường du khách :

- Thị trường khách quốc tế:

Khách quốc tế đến Trảng An vào năm 2017 chủ yếu là khách Tây Âu (Pháp, Anh, Đức...) chiếm 34% tổng số khách quốc tế, con số này vẫn còn tiếp tục tăng lên. Tiếp đến là khách quốc tế đến từ châu Úc (23%), Đông Bắc Á (17%, chủ yếu là từ Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc). Các thị trường ổn định là Đông Âu (10%), Bắc Mỹ và Trung Đông (mỗi thị trường chiếm 4,5%). Các thị trường khác là 3,0%

Riêng thị trường Đông Nam Á là chiếm tỉ trọng khá thấp khoảng 4,0 % và hiện nay đang có xu hướng giảm dần. Đông Nam Á là một thị trường lớn, có nhiều điểm tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán; việc đi lại trên đất nước Việt Nam nói chung rất thuận tiện, do vậy ban quản lí du lịch sinh thái Trảng An cần phải có định hướng phát triển sản phẩm du lịch hợp lý để thu hút thị trường tiềm năng này.

- Thị trường khách nội địa:

Khách du lịch trong nước đến Trảng An chủ yếu là ở các thị trường lớn là Hà Nội, Huế - Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh, chiếm khoảng 50% tổng số du khách nội địa. Trong đó thị trường Hà Nội chiếm tỉ trọng lớn nhất (25%), tiếp đến là lượng khách đến từ Huế - Đà Nẵng (15%) và Thành phố Hồ Chí Minh (10%). Lượng khách này chủ yếu là học sinh, sinh viên đi tham quan tìm hiểu thực tế; khách du lịch tâm linh, lễ hội; khách du lịch cuối tuần và khách đi theo tour Nam – Bắc.

Trong những năm tới, khi dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A hoàn thành, các trung tâm nghỉ dưỡng, các khu vui chơi, giải trí phục vụ du lịch cuối tuần được triển khai và đi vào hoạt động thì lượng khách du lịch nội địa nhất là ở khu vực Miền Bắc sẽ gia tăng đáng kể.

7. Hành trình của du khách khi đến du lịch sinh thái tại Trảng An :

Hiện nay, Du khách đến Tràng An thường tham gia 3 Tour - tuyến du lịch bằng thuyền nan kéo dài 3 giờ và một tour du lịch leo núi.

Tour du lịch đường thủy bắt đầu từ khu đón tiếp trung tâm nằm bên đại lộ Tràng An, qua các điểm du lịch:

+ Tuyến 1: Trung tâm du khách – Hang Địa Linh - Đền Trần (hay Đền Nội Lâm) – Thung Đền Trần – Thung Nấu Rượu – Hang Nấu Rượu – Thung Hang Tỏi Trong – Hang Sáng – Thung hang Sáng - Hang Seo Lớn – Thung Seo Bé – Hang Sơn Dương – Thung Không – Hang Lỗ - Thung Lỗ Thóc + Thung Trần Thung Gấm – Hang Qui Hậu – Trung tâm du khách.

+ Tuyến 2: Trung tâm du khách – Hang Áng Lắm - Phủ Nội Lắm Hang Vạng – Thung Áng La – Hang Đại – Thung Bạc Bài – Thung Suối Tiên, đền Suối Tiên – Hang Vân – Thung Mây – Hang Đột + Phủ Đột – Trung tâm du khách.

+ Tuyến 3: Trung tâm du khách - Đền Trình – hang Mây, hang Vân – đền Suối Tiên – Hành cung Vũ Lâm – phim trường King Kong - Trung tâm du khách.

So với các khu du lịch lân cận có nét tương đồng như Tam Cốc - Bích Động chủ yếu là hình thức du lịch trên sông; khu bảo tồn thiên nhiên Vân Long là du thuyền trên đầm sinh thái thì hang động Tràng An có nét đặc trưng riêng biệt là hình thức du thuyền trên các thung nước tạo bởi nhiều vách núi đá được nối thông nhau bằng những hang nước mà không phải quay ngược lại.

Tuyến du lịch đường bộ có chiều dài 1,6 km, du khách sẽ đi bộ qua 3 quèn vào đền Trần. Tuyến này bắt đầu từ bên Cây Bàng, du khách sẽ đi bộ, leo núi qua ba đèo liên nhau. Đèo thứ nhất là đèo Cây có độ cao so với mặt nước khoảng 60m. Đèo thứ hai là đèo Vài. Và đèo thứ ba là đèo đền Trần. Hiện nay, đường leo núi này đã được xây các bậc đá rộng. Trên đường đến đền Trần đã dựng 7 chiếc lầu bằng gỗ lim hình bát giác làm nơi nghỉ chân cho du khách khi leo núi.

8. Tràng An trong thơ ca

Mùa đông năm Canh Dần (1770) chúa Trịnh Sâm đi tuần thú cõi Tây, lúc quay thuyền trở về, đi tắt tới đất Tràng An thăm cảnh Hoa Lư. Nhìn bốn phía núi xanh, nước biếc, cửa khoá mấy lần, từng bước đều là thành vàng và hào nước. Non sông hùng tráng, hình thắng to lớn. Xem dấu vết của triều Đinh mà lạnh lùng xơ xác... khiến ông cảm khái làm một bài thơ tạc lên vách đá hang Luồn để tả nỗi lòng:

Phong cảnh Tràng An

Quay thuyền về tới bến Trường Yên,
Nhác thấy Hoa Lư cũng thuận miên.
N như tấm lụa chăng, hang giội nước,
Có từng núi mọc, cửa chông then.
Cổ đô đã mấy hồi thay đổi,
Thiên phủ còn nguyên dấu vững bền.
Hung phế xưa nay bao chuyện cũ
Lòng dân đáng sợ chớ nên quên."

Sông núi Tràng An - Hoa Lư được miêu tả trong cuốn sử thi "Hoàn vương ca tích" như sau:

Tiên triều đã đặt thế uy
Thành xây thiên tạo lũy quy địa phù
Hang thăm thẳm động âm u
Hò đi du đảng vượn đu vách rùng

Tràng An có nhiều đặc sản như quả thị đèn phủ Khổng, rượu Tràng An, cá tràu tiến Vua,... Đặc biệt, một đặc sản sông nước Tràng An là cá rô Tổng

Trường đã đi vào ca dao của người dân
cố đô:

Khi đi nhớ cậu cùng cô
Khi về lại nhớ cá rô Tổng Trường.

Khi tu hành ở đây, Trần Nhân
Tông có bài thơ "Vũ Lâm thu
vãn" được PGS- TS Trần Thị
Băng Thanh dịch như sau:

Lòng khe in ngược bóng cầu hoa
Hắt sáng bờ khe vệt nắng tà
Lặng lẽ nghìn non rơi lá đỏ
Mây giăng như mộng tiếng chuông xa

CHƯƠNG III : ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SINH THÁI TẠI TRÀNG AN.

Có thể thấy du lịch sinh thái Tràng An có rất nhiều tiềm năng . Địa phương cho đến hiện nay cũng đã quy hoạch du lịch sinh thái rất rõ ràng . Song em vẫn xin đưa ra một số giải pháp để du lịch sinh thái phát tại Tràng An triển hơn cả về kinh tế lẫn du lịch bền vững .

1. Một số giải pháp nhằm phát triển du lịch sinh thái :

✓ Nâng cao chất lượng dịch vụ :

Cơ quan quản lý cần đẩy mạnh công tác xã hội hóa huy động mọi thành phần kinh tế, nguồn lực đầu tư cho cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; Cần quy hoạch sắp xếp và xây dựng các cơ sở dịch vụ: nhà nghỉ, y tế, ăn uống, vui chơi giải trí...; Quản lý chặt chẽ các loại dịch vụ, phí dịch vụ phục vụ du khách; Nâng cao ý thức phục vụ trong kinh doanh, tránh làm mất giá trị văn hóa truyền thống của người Việt.

Phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, nhất là các chuỗi liên kết và dịch vụ, đáp ứng các bộ tiêu chuẩn du lịch quốc tế, đi đôi với bảo tồn, phát triển, quảng bá hình ảnh và phát huy vai trò các vùng di tích lịch sử, các điểm đến và khu du lịch tại Tràng An .

✓ Kêu gọi sự chung sức tham gia bảo tồn và phát triển du lịch của người dân địa phương : giải pháp này giúp tạo công việc cho người dân địa phương, phát triển kinh tế . Một điều quan trọng nữa là chính vì người làm du lịch là người dân địa phương nên hơn ai hết họ là người hiểu và nắm bắt tài nguyên của mình rõ nhất . Cùng vào đó là tình yêu quê hương lòng nà thì để phát triển kinh tế không ai thích hợp hơn là người dân địa phương .

✓ Giáo dục đào tạo và trang bị kiến thức cho người dân địa phương về các phương pháp phát triển du lịch : định hướng và hướng dẫn những kiến thức cơ bản về du lịch cho người dân là một việc hết sức cần thiết . Giúp họ hiểu hơn về tầm quan trọng của Du lịch với quê nhà , biết những điều cơ bản để tiếp đón khách du lịch , điều này sẽ giúp khách du lịch khi đến với tràng An nói

chung và du lịch sinh thái Tràng An nói riêng sẽ có ấn tượng thật tốt để từ đó quảng bá hình ảnh Tràng An vươn xa hơn nữa . Ngay cả các em nhỏ khi đang ngồi trên ghế nhà trường cũng nên được học về hiện trạng và tài nguyên của quê hương để từ đó thêm yêu quê hương và tài nguyên thiên nhiên hơn. Sau này các em có thể trở thành người xây dựng quê hương và làm du lịch giỏi tại quê nhà .

✓ **Giải pháp về tổ chức quản lí** : Bộ phận quản lí của khu du lịch là rất quan trọng , quy hoạch và tổ chức lại bộ phận quản lí của khu du lịch sinh thái Tràng An . Chia ra từng bộ phận quản lí mảng nhỏ hơn để có thể quản lí sát sao hơn về lượt khách , hiện trạng đang có của khu du lịch , các phương tiện di chuyển trên khu du lịch ,v.v

✓ **Chỉ dẫn và hỗ trợ du khách tận tình** : Mỗi khu vực đều có biển báo , biển chỉ dẫn cho du khách và thông báo công khai nội quy để du khách nắm bắt thật rõ . Tại mỗi điểm đến khác nhau đều bố trí nhân viên hướng dẫn cho du khách , nhiều nơi cần thiết bố trí thêm cả nhân viên cứu hộ để phòng những sự cố có thể xảy ra.

✓ **Đưa ra các biện pháp cụ thể để bảo vệ môi trường** : bởi vì du lịch sinh thái gắn liền mật thiết với môi trường tự nhiên nên việc bảo vệ môi trường là rất quan trọng .

+ Tuyên truyền và hướng dẫn du khách nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường : một ngày Tràng An đón hàng chục nghìn lượt khách việc nâng cao ý thức của du khách là rất cần thiết . Đưa ra những mức độ xử phạt với những trường hợp vi phạm từ nhẹ cho đến nghiêm trọng .

+ Không sử dụng bao ninong : Ban quản lí đặt in ấn những bao đựng và in ấn phẩm bằng chất liệu thân thiện với môi trường để phân hủy để tặng cũng như đựng đồ lưu niệm tại khu du lịch . Tránh tình trạng những túi ninong của khách gây ách tắc nguồn nước và ô nhiễm môi trường .

+ Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về môi trường : thường xuyên cho người từ ban cấp cao xuống giám sát thực tế để thấy được rõ vấn đề tồn đọng . Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn nhằm phát hiện,

ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để những hành vi gây ô nhiễm môi trường trong kinh doanh dịch vụ du lịch.

+ Gìn giữ cây xanh và thực vật : quản lí thật tốt về sinh vật cảnh ko chặt phá thực vật tại khu du lịch sinh thái Tràng An . Cho người phụ trách bảo vệ và chăm sóc thực vật .

✓ ***Kêu gọi hợp tác và vốn đầu tư từ nhiều nguồn khác nhau để phát triển khu du lịch*** : Bởi vì khu DLST tại Tràng An là nơi đag rất phát triển và nhiều tiềm năng mới nên ko quá khó khăn để kêu gọi các nhà đầu tư cho khu du lịch này . Sau khi có vốn của các nhà đầu tư thì đầu tư thêm về vật chất cơ sở hạ tầng để đảm bảo đạt chất lượng về khu du lịch sinh thái . Song bên cạnh đó vẫn phải giữ vững được cảnh quan thiên nhiên , môi trường vốn có , ko làm hại và hao tổn đến tài nguyên thiên nhiên và môi trường .

✓ ***Xúc tiến và quảng bá du lịch*** : Hiện nay với lợi thế là đã được Thế Giới biết đến thì việc làm mới hình ảnh để quảng bá và giới thiệu khu du lịch là hết sức cần thiết . Ngoài việc giới thiệu về thiên nhiên hùng vĩ thì cần phải giới thiệu về các lễ hội, đời sống hàng ngày của người dân bản địa tạo nên nét gần gũi cho du khách. Dùng phương tiện truyền thông để giới thiệu như : truyền hình , báo mạng , in áp phích quảng cáo ...

Kết hợp cùng các doanh nghiệp và công ty lữ hành để đẩy mạnh các tour du lịch giúp hành khách có nhiều sự lựa chọn hơn .

✓ ***Giải pháp về quy hoạch xây dựng*** :

+ Quy hoạch và xây dựng bãi đỗ xe :

Hiện nay khu du lịch Tràng An vào mỗi dịp lễ hội đều bị tình trạng quá tải và ách tắc gây cản trở giao thông và ô nhiễm môi trường . Vậy nên quy hoạch xây dựng đầu tiên cần chú ý đến nhất là xây dựng bãi đỗ xe thông minh và thân thiện với môi trường hơn . Xây thêm một bãi đỗ xe nữa nằm ở cửa khác để vào Tràng An , mỗi bãi xe có khu đỗ cho ô tô riêng và xe gắn máy riêng . Mỗi khu đều có ban bảo vệ và quản lí riêng.

+ Xây thêm cơ sở lưu trú để khách có thể nghỉ ngơi và qua đêm: Quy hoạch những khu đất liền xung quanh Tràng An để

hợp tác với một số doanh nghiệp trong lĩnh vực khách sạn nhà hàng để xây thêm cơ sở hạ tầng hoặc nâng cấp cơ sở hiện tại .

+ Xây một số trạm thu phí và bộ quản lí : xin phép được xây thêm trạm thu phí hợp lí để từ đó có thêm kinh phí để xây sửa khu lịch .

+ Xây dựng bảng ghi công đức của những người dân tiêu biểu đã công đức xây chùa , cầu đường , .. trong khu du lịch Tràng An.

✓ ***Chống nạn bày bán hàng tràn lan và trò kéo khách*** : Trưng cầu về phản hồi và góp ý của du khách khi tham gia du lịch tại Tràng An để xử lí kịp thời nạn trò kéo du khách . Gây nên ấn tượng xấu trong lòng khách du lịch .

2. Kiến nghị :

❖ Đối với bộ thể thao và du lịch Việt Nam :

-Phát triển du lịch Việt Nam nói chung và khu du lịch sinh thái Tràng An nói riêng cần đi đôi với phát triển kinh tế đất nước và thêm nhiều sự chú trọng về bảo vệ môi trường trong sạch bền vững .

-Đề nghị chính phủ lập thêm quỹ phát triển du lịch để từ đó có thêm sự chủ động hơn về đầu tư và xây dựng du lịch .

-Đưa ra những giải pháp hiệu quả để kích cầu du lịch , thu hút vốn đầu tư của nước ngoài . Đẩy mạnh thêm xúc tiến hình ảnh quảng bá không những cho người dân cả nước mà còn cho mọi người trên toàn thế giới biết nhiều hơn về Tràng An .

❖ Đối với khu du lịch Tràng An :

-Cần quản lí chặt chẽ hơn về môi trường trong và ngoài khu du lịch . Xử phạt thật nghiêm minh đối với những cá nhân và tập thể gây sai phạm.

-Hạn chế thật tốt những mặt tiêu cực như chặt chém du khách trong nước và nhất là khách nước ngoài , ăn xin ngồi la liệt những nơi ko nên gay ảnh hưởng cảnh quan .

-Tuyên truyền rộng rãi như phát thanh trên loa và dán biển nội quy về quy định cũng như những cảnh báo cho du khách đề phòng những du khách đi đơn lẻ ko biết và dễ bị kẻ gian lợi dụng

-Vận động nhiều người dân địa phương góp phần nhỏ bé để xây dựng và phát triển thêm về du lịch quê nhà .

-Sau một thời gian vừa phải cần phải Trưng cầu ý kiến của du khách để tìm ra những sai sót mà khu du lịch đang thiếu.

3. Mẫu phiếu điều tra : (kết quả điều tra của 20 mẫu phiếu)

a. Quý Khách đã đến Tràng An chưa ?

○Đã từng (18 phiếu)

○Chưa từng (2 phiếu)

b. Mục đích của quý khách khi đến với Tràng An là gì ?

○Tham quan (14 phiếu)

○Công tác (2 phiếu)

○Nghiên cứu (1 phiếu)

○Lí do khác (1 phiếu)

c. Quý khách có đánh giá gì khi được chiêm ngưỡng cảnh của khu du lịch sinh thái Tràng An :

○Đẹp (18 phiếu)

○Bình thường (0 phiếu)

○Không đẹp (0 phiếu)

d. Cảm nghĩ của quý khách về môi trường sinh thái của Tràng An ?

○Rất sạch (17 phiếu)

○Có nguy cơ ô nhiễm (1 phiếu)

○Ô nhiễm (0 phiếu)

e. Quý khách có cảm nhận gì về người dân bản địa :

○Thân thiện (18 phiếu)

○Ko thân thiện (0 phiếu)

○úng xử tệ (0 phiếu)

f. Quý khách có đánh giá gì về ban quản lí du lịch Tràng An :

○Tốt (12 phiếu)

○Trung bình (6 phiếu)

○Kém (0 phiếu)

g. Quý khách có hài lòng với cơ sở vật chất ở đây không :

○Hài lòng (16 phiếu)

○Không hài lòng (2 phiếu)

h. Quý khách bị hấp dẫn bởi điều gì nhất với khi đi Tràng An :

○ Cảnh quan đa dạng (3 phiếu)

○ Văn hóa bản sắc địa phương (2 phiếu)

○ Môi trường thiên nhiên (1 phiếu)

○ Tất cả (12 phiếu)

i. Sau chuyến đi này quý khách có muốn quay lại Tràng An không ?

○ Có (18 phiếu)

○ Không (0 phiếu)

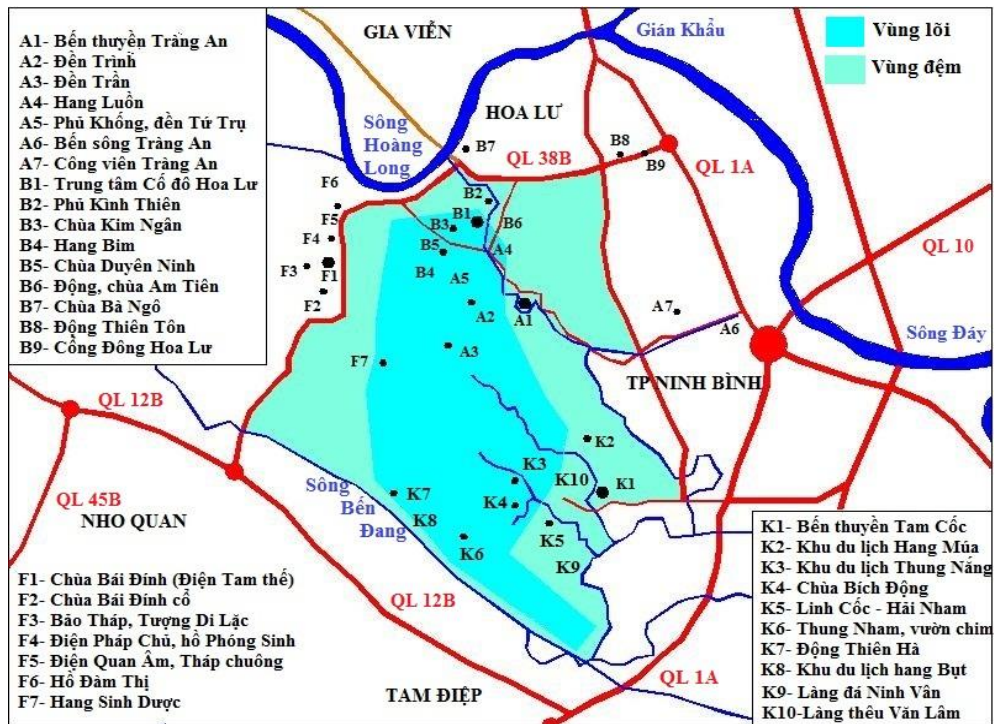
KẾT LUẬN

- DLST là loại du lịch gắn liền với con người nhất . Tất cả đều dựa trên sự ý thức và hiểu biết của con người để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên , điều cốt lõi của du lịch sinh thái . DLST hoạt động phải tuân theo các nguyên tắc sau :

- + Bảo vệ môi trường và duy trì hệ sinh thái .
- + Bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc địa phương
- + Giáo dục để nâng cao sự hiểu biết về môi trường thiên nhiên từ đó có thể đẩy cao ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng.
- + Tạo thêm công ăn việc làm cho người dân bản địa và có thể phát triển được nền kinh tế của quê nhà .

-Qua phiếu điều tra ở trên có thể thấy gần như mỗi du khách đến với Tràng An đều rất thích thú với cảnh quan của Tràng An xong vẫn còn tồn đọng vấn đề về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên . Tràng An có lợi thế về cảnh quan thiên nhiên hoang sơ, khí hậu tương đối thuận lợi cho các hoạt động du lịch . Tài nguyên du lịch sinh thái tại Tràng An khá đa dạng phong phú nên có thể kết hợp được nhiều loại hình du lịch để du khách có thêm nhiều sự lựa chọn . Chính vì có khá nhiều lợi thế nên ban quản lí du lịch cần đẩy mạnh sự phát triển và những hạn chế hiện có. Ý kiến của du khách là rất quan trọng để có thể dựa vào đó nâng cao chất lượng dịch vụ để du khách hài lòng nhất sau mỗi chuyến đi .Mong bài khóa luận nhỏ bé này có thể góp ích được phần nào để phát triển du lịch sinh thái tại Tràng An .

❖ Một số hình ảnh của DLST Tràng An :



- Bản đồ quy hoạch danh thắng Tràng An



- Bến thuyền Tràng An



- Khu khách ngồi trên thuyền để vào các hang động



- Phong cảnh đặc trưng của các cửa hang



- Phong cảnh trong các hang khô



- Làng “Kong”



- Lễ khai mạc lễ hội Tràng An



Lễ hội mùa rồng tại Tràng An



- Phong cảnh bên thuyền đền Trần



- Phong cảnh Phủ Khổng



- Hang nấu rượu



- Đường lên hang múa hoang cơ kì vĩ



- Tràng An đón nhận bằng di sản thiên nhiên thế giới của Unesco



- Công ty lữ hành Tràng An travel, công ty lữ hành lớn nhất tại Ninh Bình.



- Người dân bản địa hóa trang thành thổ dân của “ làng Kong ” chụp ảnh lưu niệm cùng khách du lịch

❖ Những tài liệu tham khảo :

- Khóa luận tốt nghiệp : Nghiên cứu phát triển du lịch sinh thái tại khu du lịch Tràng An - Ninh Bình . Của chị Nguyễn Thị Giang
- Báo du lịch Ninh Bình , bài viết du lịch sinh thái Tràng An năm 2011
- Báo du lịch đồng quê .
- Bài viết Tràng An của Wikipedia
- Giải pháp mô hình quản lí xây dựng bãi đỗ xe , điểm đỗ xe theo quy định xây dựng tại khu du lịch Tràng An .